

SỐ 166 NAM—THU TÙ

THU' SAU 13 DECEMBRE 1935

Phong-hóá

Tòa soạn và Trí sự: 80 Đường Quan Thánh - Hanoi. Giấy nói: 874 - Giấy thép tắt Phong-hóá
Giá báo - Trong nước: 1 năm 3\$00 - 6 tháng 1\$60 - Mỗi số 0\$07 - Ngoài: 1 năm 6\$50 - 6 tháng 3\$50.
Mua báo kèm từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu gửi về ông Ng. tướng Tam giám đốc.

TUAN BAU RA MONG DAY THU' SAU



Cảnh dân thái bình, phong lưu.

TU LUC VÀ ĐOÀN

KỲ SAU BẮT ĐẦU DĂNG

TUAN BAU XA HOI
VĂN CHƯƠNG TRÀO PHÚNG
SO IN NHIEU
NHAT CAC BAO
O TRONG NUOC

TU LUC VAN DOAN

MỘT TRUYỀN TRINH THÁM
VỀ LÊ PHONG
CỦA THẾ LŨ'

TÙ NHỒI ĐEN LỚN

CHẾ ĐỘ BÁO GIỚI QUỐC NGŨ

CHÚNG tôi đã nhiều lần bàn đến chế độ báo giới hiện thời.

Gần đây, ở trước hội đồng chánh phủ, ông Toàn quyền đọc một bài diễn văn, có đoạn nói đến chế độ ấy. Đại ý nói rằng tự độ bỗn ty kiêm duyệt đến giờ, một năm đã qua, sự thi nghiệm đã có hiệu quả. Những nhà viết báo bản xứ, trong buổi đầu học tập sự ngôn luận tự do, đã tố cho ta biết rằng họ không phải là không đủ tư cách. Nhà nước Bảo-hộ sẽ đối đãi với họ bằng thái độ rộng rãi khoan hồng và sẽ chỉ ngăn cấm cho khỏi phạm đến chủ quyền của nước Pháp và chánh phủ Nam triều, và ngăn cấm những người cách mệnh vào bộ biên tập các báo, chí mà thôi.

Đó là những điều mà ta phải biết, nếu ta muốn — trong vòng pháp luật — làm cho dân ta một ngày một hơn lên.

VÀ SỰ THỪA... HÀNH...

THEO báo Trung - Kỳ, một tờ báo mới được phép xuất bản ở Vinh, ông chủ tờ báo ấy hai tuần trước đây bỗng tự nhiên được ông chánh mật thám tinh áy đến thăm và nhận tiễn bảo nhỏ rằng: đừng đăng những bài và tranh đả động đến việc rượu, vì, theo ông, ông vừa tiếp được điện-tin tòa Khâm-sứ Huế bảo nhờ nói với các nhà báo im vấn đề rượu đi để phủ Toàn quyền dễ làm việc, vì hiện phủ Toàn quyền đương thảo luận về vấn đề quan trọng ấy. Ông chánh mật thám đó bảo nhà làm báo kia rằng: ông khuyên thế cho « khôi nỗi buồn về sau ».

CÓ THẬT NHƯ VẬY KHÔNG?

SAO các báo im không nói đến việc rượu, thì phủ Toàn quyền lại dễ làm việc? Tôi cứ tưởng hễ các báo bàn đến vấn đề rượu cho nhiều, phủ Toàn quyền lại càng dễ có tài liệu để làm

việc một cách chu đáo hơn, vì biết nguyện vọng của nhân dân hơn.

Sao sở mật thám lại đến khuyên nhẹ ông chủ báo Trung-Kỳ, làm cho ông không dám đăng một bài nào nói về việc rượu như vậy?

Bấy nhiêu câu hỏi, để tôi nghĩ vẫn vo vơ vẫn...

DÂN ANNAM Ở LÀO

DÂN Annam ở Lào từ mấy tháng nay bị buộc trong một cảnh huống đáng thương. Một đạo nghị định ngày 31 tháng năm năm 1931 bắt họ phải chịu nắm bẹp dưới quyền của thò dân Lào.

Thật là một sự lạ, trái với những đạo luật hiện hành. Theo chỉ dụ 16 tháng hai năm 1921, thì một người Annam có một vụ kiện với một người Lào, bao giờ cũng lấy luật Pháp xử. Về mặt dân luật như vậy, về mặt hành chính cũng phải như vậy.

Có lẽ đâu lại để người Nam dưới quyền người Lào, có lẽ đâu lại để người Nam không được tự do sang làm ăn ở đất Lào như vậy!

Nếu thế, chẳng hóa ra trái ngược với chính sách di dân của nhà nước lâm hay sao? Một dăng thi đóng cửa xứ Lào không cho người Nam sang sinh hoạt, một dăng lại muốn tìm cách di dân Trung và Bắc cho khỏi cái họa nhân mãn: trái ngược nhau như vậy, ai hiểu được thì hiểu, không hiểu được thì thôi.

QUAN LỐN RA OAI

BÁO Tiếng Dân đăng tin rằng hôm 13 tháng một tây vừa qua, có người làng Cháuh-lộ, tỉnh Quảng-ngãi, tên là Tạ-Ban lên phủ Nghĩa-hưng chực nghe tuyên án xử về việc y kiện đánh ruộng.

Đến nơi, một người thừa phái đưa cho Tạ-Ban một tờ giấy bảo phải ký tên vào. Ban trông thấy giấy đề ngày

28 tháng 10 tây, bèn xin phép đọc giấy ấy cho hiều sự thuộc rồi sẽ ký. Tên thừa phái nồi giận xé tau tờ giấy.

Ông lớn phủ ngồi tại bàn giấy, cũng hùng hổ nhảy lại chụp đầu Ban, tay đấm, chân đá, miệng quát: « Sao mi không tuân ký giấy án? »

Thấy «ông lớn» ra oai dữ dội, mấy người thừa hành ở phủ và một tên lính hầu cận ôm «ông lớn» lại, tháo cho Ban chạy...

Những «ông lớn» nào có tính hay hành hung như vậy, tưởng nên về làm nghè lái trâu thì hơn, vì đối với trâu thì tha hồ mà hành hung, không ai nói sao!

ĐIỀM GÌ

LÀN THẦN tiên sinh ở báo Trung-bắc, một hôm lần thẩn bàn rằng:

— Người nước Tàu cho động đất là một điềm báo trước những sự chẳng lành như: vua chết, nước loạn...

«Bên Án-dộ lại khác, động đất là cái hiệu nghiệm đi sau sự tốt của phật ra đời, phật thành đạo, phật thuyết pháp...»

Rồi tiên sinh tự hỏi: « Một sự động đất mà hai dân tộc có văn minh quan sát (nguyên văn) khác nhau như thế. Bên nào phải? »

Rồi tiên-sinh nhắc: « Nước ta chịu ảnh hưởng cả hai cái văn minh cổ này, mà hôm nay lại có động đất. Sự động đất ấy xảy ra sau hội Phật giáo thành lập, và trước khi Thái hoàng thái hậu băng hà. Vậy động đất đã là điềm gở hay điềm lành? Xin hỏi các nhà thiên văn, địa lý. »

Tiên sinh đã hỏi, tôi cũng xin lần thẩn trả lời, sau khi đã «quan sát» địa lý và thiên văn:

— Động đất là điềm báo trước sự chẳng lành... khi nào đó nhà chết người.

Động đất đi sau sự lành... khi nào động đất rồi mà không xảy ra sự gì cả.

Tu Ly

LỄ TẾT

GẦN Tết năm ấy tôi đến chơi một nhà giáo dạy một trường nhỏ ở trong làng.

Trong căn nhà lá bé nhỏ của ông, tôi đã thấy bày chật cả, nào cam, nào chuối, nào mẩy lợ tung, là những quà học trò trường ấy tặng.

Đang lúc tôi với ông giáo ngồi chơi, thì một đứa học trò nhỏ lầm lết bước vào: đứa nó còn đeo chỏm, trời rét mà chỉ mặc có cái áo lương mỏng, hai tay nó thu trong áo như giấu một vật gì. Ông giáo cất tiếng hỏi:

— Cái gì?

Cậu học trò nhỏ sợ hãi ấp úng thưa:

— Thưa... thưa thằng... u con bao con đến tết thằng...

Rồi hai tay nó nắm chặt đưa ra... một cái chán giò! Tôi và ông giáo phì cười mà thương hại, vì cái chán giò đã bó mồ ra đầy cả bàn tay nó. Ông giáo quát:

— Mày cầm thế kia à? Thôi, cho mang về mà ăn, bảo u mày rằng tao không lấy đâu.

Nhưng đứa trẻ không vâng lời. Khi thấy thằng giáo nói không nhận, nó rờm rộm nước mắt chực khóc. Ông giáo thương tình bảo người nhà cất đi, và cho cậu học trò nhỏ một bài học về sự sạch sẽ.

© Sự đó làm tôi nghĩ đến cái tục lễ tết của người mình: học trò tết thằng giáo và dán lết quan.

Đầu tiên, sự lễ tết chỉ là một cái cử chỉ của người đi tết tỏ lòng biết ơn. Nhưng rồi, như bây giờ, lễ tết thành ra một thói quen.

Ở ông giáo, lễ tết không phải là một sự bô-bô.

Ở cửa quan, nó là một sự bắt buộc đối với dân: nhưng dù bắt buộc hay không, học trò đối với ông giáo cũng cho nó là một sự phải có, dân đối với quan cũng cho nó là một sự cần.

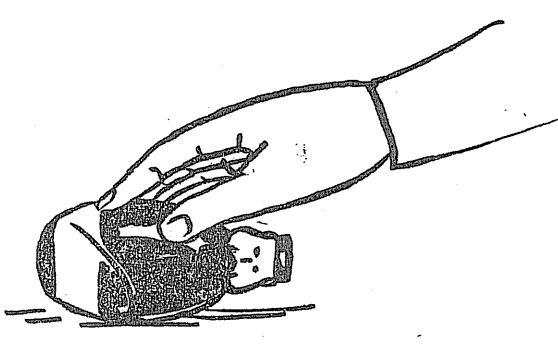
Một ông giáo không thấy trò biếu, không biết có lấy làm giận không, nhưng một ông quan không thấy dân vào tết, chắc là giận lắm.

Nhưng, thực ra, còn cái gì vô nghĩa, lý bằng.

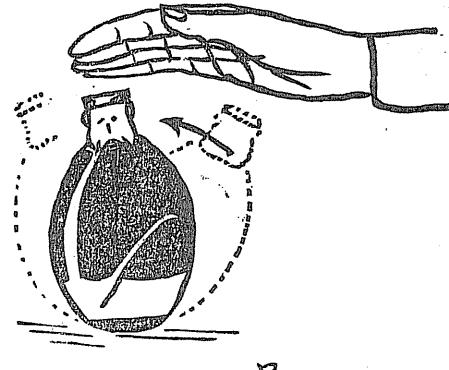
Đem lè đến cửa quan, mà sự dem ấy gần như bắt buộc, tức là dem của đất cho quan rồi. Như vậy mà có người cho sự nhận lè trong những trường hợp ấy không phải là một cách « ăn tiền ».

Trong những dịp tết, nếu người ta muốn mừng quan, nếu học trò muốn mừng thầy, cứ việc đến người không mà mừng chẳng được sao? Hoặc chỉ một bánh pháo, một bó hoa cũng đủ rồi.

BÚP BÊ NỘI HÓA



Con lật-dật « Bang-Banh »



Piem

MẠC Ở DAN-MOI

Tailleur - Chapelier

SUCCURSALLE DE LA MAISON CH. MAU'S. - 70 R. JULES FERRY HANOI

Các ngài sẽ được 5 điều lợi trông thấy:

1. Giả hạ xưa nay chưa bao giờ hạ hơn.

2. Công khéo. Một bộ áo có tên ký Ch. Mau's là một bộ áo có bảo đảm chắc chắn.

3. Thợ làm ngay dưới mắt khách hàng, như thế các ngài có thể tự bảo và trông coi không sợ trái ý.

4. Các thứ len, dạ, không dâu có vì bao giờ hàng của bản hiệu cũng có trước các cửa hàng trước 2 năm, ấy là nhờ bản hiệu có đặt sở mua hàng ở Paris để biết trước nhất những sự thay đổi của thời trang.

5. Những nguyên liệu tốt thượng hạng, không dâu sành kip. Dụng băng toile crin, vải lót toàn tơ, khuy corozo thực hiếu, etc...

CH. MAU'S

Diplômé de l'Ecole Internationale
de Coupe et de Couture de Paris

Titulaire de : Médaille d'Or; Diplôme d'honneur Prix et félicitations du Jury à l'exposition du travail des maîtres tailleur et des meilleurs ouvriers de France organisé par l'Ecole de Coupe Napolitano à Paris en 1928.

TAILLEUR - CHAPELIER - CHEMISIER

Se recommande par son travail et sa conscience à l'Elite de l'élegance masculine.

No. 18, Bd. Đông Khanh — Hanoi

CH. MAU'S

Fournisseur en gros pour
tailleurs et chapelliers

Agent exclusif pour tout l'Extrême Orient des marques de chapeaux :

Wings (importé d'Angleterre)

Grand arrivage de la dernière création américaine chapeaux Porte Pipe Lincoln (Fournisseur des Cours étrangères)

et des tissus: Vormus la jeunesse (Fourfold et Solifer)

J. Minnis — William Sang — Henry et Son

Agence à Saigon : n° 112 RUE D'ESPAGNE

NGUYEN-VAN-SON — DIRECTEUR

Nhung bối từ quan cho đến ông giáo, đã quen cho dấy là một nguồn lợi rồi, nên sự lết xuông mới không được vừa ý các ngài.

Mà sự lết lết ở nước ta mới thành ra một tục lệ xấu nên bỏ vi đáng bở.

Muốn triệt từ gốc nguồn, không gì hơn các ông giáo khuyên bảo học trò không được lết tết, và giảng cho những đứa nhỏ ấy biết sự xấu xa của những cách tết như thế: họa may đứa trẻ ấy nhón lên, rồi mới không đến tết quan trọng.

Song, một sự cải cách tuy hay nhưng thiệt, các nhà giáo có ai chịu làm?

Lắm ông lại còn cho sự học trò không tết thầy là một triệu trứng của phong hóa suy đồi nữa. Thạch Lam

Diễn « Nửa Chừng Xuân »

Đến tối thứ bảy này sẽ diễn « Nửa chừng xuân »

Vở kịch do ông Nguyễn Xuân Phúc soạn theo cuốn tiểu thuyết Nửa chừng xuân của Khai Hưng. Ông Phúc đã được Tự Lực Văn Đoàn và tác giả cho phép diễn vì buổi diễn kịch đó tờ chúc để lấy tiền giúp học sinh nghèo ở trường Bảo hộ. Ông Phúc định sẽ dần dần soạn thành kịch những cuốn tiểu thuyết khác của T. L. V. D., song việc đó còn tùy theo cách diễn bản kịch Nửa chừng xuân tối thứ bảy này.

Tự Lực Văn Đoàn

KẾT QUẢ THI LỜI CHÚ THÍCH SỐ 1



SA HÓA

Câu được giải nhất :

Khách bằng quan. — Người thế mà anh hùng hơn ta! (của Nguyễn Lạc Thần).

Mấy câu hay trong số 500 câu gửi đến :

- 2) Chồng (bảo thầm) : Trước mặt bạn tôi bà chịu khó giả vờ để tôi đánh vài cái. Lát nữa nó đi bà muốn làm gì tôi thì bà làm (của Hoàng Quang Bằng).
- 3) Hai lời chúc thích : a) Ng. công Hoan tâp thực — Bà tuy quay mặt vào phía trong, nhưng cái đít « đại biểu » nung núc những thịt vẫn « đồ sộ » khoe khoang với công chúng.
- b) Báo Động Pháp — Lại một tin quan trọng.
- 4) Bà vợ này thực là một női « tướng » khéo chân khéo tay.
- 5) Nam nữ thụ thụ « bắt thần ».
- 6) Thực rõ là phu xướng phụ túy... chồng quý vợ đợi (Võ danh Cân thơ).
- 7) Trông người lại ngầm đến ta
(Ông Thần làm ơn cho biết chỗ ở).

Kỳ sau đăng thi chúc số 2.

CÁC LỜI CHỮ VIỆT

NGUỒI phương tây làm gì cũng muốn lạ đời, tiện lợi và có lẽ phải hơn dân Á Đông, nên chữ của họ viết mới đi từ trái qua phải.

Người Ả-rập (Arabe) và các nước lân cận thuộc châu Á nhưng ở gần châu Âu, nên chữ viết các nước ấy có tính cách Á-Âu lắm : chữ đi từ phải sang trái.

Dân nước « con trai » biết trọng thượng hạ tôn ti và bao giờ cũng xem tả hữu phân minh, vì vậy nên chữ viết mới đi từ trên xuống dưới và từ trái qua phải.

Văn minh nước Nhật nứa Tầu nứa Tây nên chữ viết đi từ trên xuống dưới và từ trái qua phải.

Chữ viết nước Hy-lạp xưa kia đi từ phải qua trái và đến hàng nhì lại đi từ trái qua phải, rồi quanh quần mãi như vậy mà thuật lùi cho đến cuối bài. Nền văn minh nước này không trách gì suy-vi luôn cũng phải.

Dân nước Mê-tây-co (Mexique) lại viết chữ từ dưới lên trên, và đi từ phải qua trái.

Ở trung tâm châu Phi có giống Mọi lấy mũi tên gạch trên lá những chữ đi từ dưới lên trên, nhưng hơi ngược ngạo một chút : là phải đi từ trái sang phải.

Nên tiến bộ nước này lẽ tự nhiên là cũng ngược đời : tiến bộ ăn thịt người.

Thanh-Tịnh

công, ai ngờ hôm họp hội đồng, chỉ thấy có ba : ông Lai, ông Cương, ông Thắng.

Ông Trần-Văn-Lai bệnh vực cho đám dân nghèo, là đám dân bị khổ nhất : năm hào đổi với họ rất to, nhất là nhiều người đã phải vừa đóng thuế thân ở Hanoi, vừa đóng thuế thân ở nhà quê.

Ông tâp tình cảnh khốn đốn của họ đến nỗi ông đốc lý trách dùa ông rằng làm gì mà phác họa nên một bức tranh buồn thảm như vậy. Đến khi ông Lê Thắng xin nói, ông lại được nghe lời bảo khẽ rằng : xin đừng làm cho hội đồng khóc nữa!

Nhưng hội đồng khóc thì có khóc, song đánh thuế cứ việc đánh thuế. Vả dân nghèo được các ông biết đến, là mân nguyện rồi. Mà dù có không được mân nguyện nữa, cũng chẳng làm gì.

Còn ba ông Hà-vân-Binh, Đặng-vũ-Lạc, Nguyễn Thiều?

Hỏi ông Bình : ông Bình đau bụng.

Hỏi ông Lạc : ông Lạc mắc đi khám bệnh.

Hỏi ông Thiều : ông Thiều mắc đi dự tiệc.

Đều là mắc bệnh chưa xong...

Nếu không sẽ biết tâm lòng vì dân.

Tu Ly

THUẾ CỦ TRÚ

NAM là một nước dị kỳ. Vì thế cho nên xảy ra lạm dị sự và sinh ra lạm dị nhân.

Một trong muôn vạn dị sự là thuế thân. Giàu nứt đố đổ vách hay nghèo so sáu cũng phải đóng như nhau 2\$50 một năm : thật là một sự bình đẳng dẫu các nước văn minh cũng không có.

Cái lè bình đẳng đó suy duc các di nhân ở thành phố Hanoi nghĩ ra thuế cư trú.

Thuế cư trú như thế này. Ông ở đâu đến ở Hanoi được ngoài hai tháng là ông phải trả thêm 2\$50, nếu ông kiếm được 30\$00 hay trên 30\$00 một tháng, 0\$50 thời nếu ông nghèo hơn. Là vì ông được hưởng bao nhiêu quyền lợi riêng của thành phố. Thí dụ như đèn điện : ở nhà quê ông làm gì có điện, đêm đến thắp ngọn đèn lù mù buồn chết. Tuy ở Hanoi, ông muốn có đèn điện thì phải trả tiền điện, làm cho ông cũng buồn chết đi được. Nhưng đó lại là một truyền khác. Lại thí dụ như đường xá : sạch như lau như ly, đi bộ không bao giờ phải giày bùn, mà đi xe ô tô nhẹ em lá. Tuy chỉ có người có giày dép mới sờ lâm chán, tuy chỉ có người giàu có lầm mới được hưởng sự êm ái của xe ô tô,

các người cu li cu leo, các hàng rau hàng cá cũng phải chịu thiệt thòi mới có lòng xả kỵ.

Như vậy, thuế cư trú không những giúp cho các ông hội viên thành phố khỏi phải bôp trán lim cách khác để kiếm tiền, lại còn làm cho dân chúng nhất là dân nghèo — một ngày một tăng tri hy sinh, ngõ hầu nền luân lý mới thêm vững vàng được.

Và lại thuế cư trú rất công bình : nghèo hay giàu, anh dã ở Hanoi là dã hit không-khi ở Hanoi rồi, mà dã giàu sự hay nghèo so, mỗi giờ anh cũng hit chung ấy thước quỷ (m³) không-khi, chử kém gì. Thú nghĩ mà xem : anh vào hiệu mua bánh cỗm chẳng hạn, thì dù có tiền hay không cũng phải trả tiền bánh, chử ai cho.

Không-khi của Hà thành là cái bánh cỗm vầy.

Nhưng thuế cư trú nó là cái bánh trưng, khó tiêu lắm. Khó tiêu mặc dầu, ông đốc lý và chín ông hội viên thành phố người tay nhát định bắt chúng ta ăn.

Ông đốc lý lại bảo nó thích hợp với tạng của ta nữa. Xin cảm ơn ông. Ông bảo các làng annam, ngoài thuế thân, lại đặt thêm thuế ngoại phụ nữa. Bây giờ ông xin đánh thuế cư trú là ông muốn noi theo gương sáng của các làng

mà thôi. Ông đốc lý là một nhà tòn cỏ vây. Chắc ông lại sẽ noi theo gương sáng của các làng mà lập một cái đình cho thành phố Hanoi để cho tiện việc làng... Mà đến khi nào làng Hanoi có được ông thần hoàng, thì chắc công của ông đốc lý sẽ to không để đâu cho hết.

Xét đi xét lại cũng không phải là tại ông đốc lý. Ông chỉ nghĩ đến công quỹ Hanoi.

Gần đây, vì ảnh hưởng của mấy chi dù Laval, ông phải giảm thuế thô trach (13.000\$00), thuế môn bài (23.900\$) tất cả là 36.900\$00. Lô thủng ấy phải lấp ; ông bèn nghĩ ra một mẹo Gia-cát : một là đặt thuế hoa lợi, hai là đặt thuế cư trú...

Thuế hoa lợi thiệt cho nhà giàu. Cái lỗ thủng trên kia làm lợi cho họ. Nếu có thuế hoa lợi, thì họ hết lợi mất. Các ông hội viên Pháp của thành phố vốn là đại diện cho các nhà giàu, lè tui nhiên phải nghĩ đến cái : lợi cho mình, là lợi cho người vầy.

Chỉ vì thế mà các người khổ rách áo ôm, bùa dối bùa no sẽ được cái hân-hạnh thắt bụng lại, bỏ bạc ra cho thành phố Hanoi có tiền làm bê tám cho các nhà giàu bơi và nhà thủy tạ cho các nhà giàu ngồi thưởng nguyệt.

Đó là công của các ông hội viên Pháp đấy. Còn các ông hội viên ta ?

Tưởng cả sáu ông đồng lòng làm việc



Bản-hiệu mới nhận được bức điện tín sau này :

« QUANG-LOI, tailleur, Hanoi

« arriverai prochainement Indochine stop
« commanderai chez vous tous beaux
« tissus fantaisie stop. Vous félicite votre
« coupe irréprochable

PRINCE DE GALLES »

Dịch nghĩa :

« Tôi sắp tới Đông-dương, sẽ đến may tại
« hàng ngài các thứ hàng đẹp, lạ. Xin ngõ lời
« khen ngợi ngài cắt khéo.

Thái-tử nước Anh
người ăn mặc sành nhất thế giới

QUANG-LOI

HANOI : 2, Bd Jauréguiberry (xé cửa báo
Trung-Hòa cạnh nhà Chung)

HAIPHONG : 16, Bd Amiral Courbet (cửa
nhà Chaffanjon).

KHUE
PUBLIS
STUDIO



CAO BÔ-PHỐI
LẠC-LONG

SỐ 1. PHỐ HÀNG-NGANG. HANOI.

CHỮA CÁC BỆNH-HO
BỆNH-PHỔI VÀ BỐ-PHỔI
CÓ BẢN CẨM Ở PHÁP.
VÀ NGOẠI QUỐC.

Chữa ngay dùng rủi rang, C. Trung
đúc phổi chóng nhuộm tan giấm

C.P.A

VAL TRANG CUỘC CỘT

cuộc điêm báo

KHÔNG CẦN NHƯNG MÀ CẦN

ÔNG H.H. trong báo « Nghe thấy » có lòng tốt khuyên chúng tôi không nên công kích đạo Khổng, và ông nói :

— « Các bạn tưởng công kích đạo Khổng không hợp thời là hợp thời, H.H. thì cho rằng : đạo Khổng có hợp thời hay không chưa nói, chỉ cái sự công kích đạo Khổng đã là một truyện không hợp thời rồi. Thủ hỏi :

« Đạo Khổng là cái đạo ra thế nào ? Ở xã-hội Việt-Nam hạng người nào là hạng theo đạo Khổng ? Đạo Khổng hiện giờ có thể lực gì nữa ? Cứ trả lời cho xong ba câu hỏi ấy tự nhiên thấy đạo Khổng không cần công kích nữa... »

Có lẽ, có lẽ. Nhưng ba câu hỏi đó không thấy ông H.H. trả lời ra làm sao cả.

Vì, nếu ông trả lời xong ba câu hỏi đó, tự nhiên ông sẽ thấy đạo Khổng cần phải công kích lắm.

T. L.

HAI TỜ BÁO THÔNG TIN

Lương tâm nhà nghề

P. V., phóng viên thể-thao của Ngõ-Báo là một người có tài đặc biệt, ở chỗ ông không cần phải như người khác, phải đến tận nơi chỗ đá bóng để viết bài tường thuật.

Trời rét này, ông ta cứ việc chùm chăn kín nằm ở nhà, rồi, tưởng-tượng ra viết bài tường thuật. Cái lối ấy được cái lợi rất to là trong sự tưởng-tượng, việc gì cũng hóa ra dễ dàng cả.

Cho nên trong cuộc gặp Racing Club — Ancre Sportive hôm 10.11, ông bắt Sênh phải chơi tiền đạo trung ương, tuy rằng hôm ấy Sênh không có mặt ở đấy, mà Nông chơi thay. Ông lại bắt

R.C. hôm đó thi đấu, tuy rằng Thè « bằng da và bằng xương » đã giúp R.C. nhiều công về thế thủ.

Cũng thế, ông đã dùng sức tưởng-tượng mà tường thuật cuộc đá Hội tuyển Hanoi với Hồng-bàng ở Nam.

Ông phê đội Hội tuyển là toàn quân ô-hợp, tuy rằng đội ban ấy đã biểu diễn một cách rất đẹp mắt. Ông lại bỏ phảng tên Tạo di mà đổi tên Toán thay vào, tuy hôm ấy Tạo đá vào gôn H. B. hai ván. Ông lại tự nhét Mỹ vào thay Sung, nhét Thè vào thay Viễn, tuy rằng Mỹ, Viễn hôm đó có đá.

Ông P. V. cứ « tưởng-tượng » như thế mãi, có lẽ rồi một ngày kia, ông sẽ lập nên một cái giải vô địch Bắc-kỳ « tưởng-tượng ». Ông sẽ bắt các hội phải « tưởng-tượng » chơi với nhau, và ông sẽ « tưởng-tượng » ra một cái kết quả cũng « tưởng-tượng ».

V.G.V.

Rất thú vị

Ác độc giả báo Đông pháp đọc báo ấy được nhiều cái lợi rất thú-vị, và được biết nhiều truyện rất quan-hệ đến dân-sinh quốc tế.

Đại khái những truyện quan-hệ ấy như thế này :

— «... Mà trong khi đó M. G. ở nhà cũng tự bắt buộc mình phải chịu khổ để chia sẻ nỗi buồn với tình nhân (thường thường ông nằm ngủ vẫn cởi trần để cho muối đốt) » — (số 3095.)

Đó, đã thấy sự ích lợi chưa? Ta chỉ còn tiếc rằng ông phóng-viên nhặt tin đó sao lại còn quên không bảo cho ta biết có bao nhiêu con muỗi tất cả.

— « Muốn cho bà giận, thị Lựu bèn lén tiếng chửi Tụ, đào đến tam, tứ đại... » (số 3092).

Thật là cần thận và rành mạch trông thấy.

Thỉnh thoảng báo Đông pháp lại lên giọng giảng luân-lý « mắng » người ta nữa.

Số báo 3092 (P.T.) có tiếng thét mắng ở ngay đầu trang :

— « Ai bảo thấy bóng trai đã mêtit ?! »

Chưa hả giận, Đông - pháp lại « mắng » người ta một chap nữa :

— « Thiếu nữ phải một vỗ đau ! Nhưng ai bảo thấy người ta đẹp đã mêtit và nắng nặc xin kết hôn... »

Chỉ có điều đáng tiếc là cô thiếu nữ ấy lại ở bên... Mỹ, câu chuyện bên Mỹ. Nhưng sự đó tỏ ra rằng Đông pháp không những chỉ săn sóc đến dân an-nam mà thôi đâu, lại đề ý đến cả thế giới nữa.

Trần-Hoàn



— Bóp đau cả tay mà không thấy tiếng kêu. Chuồng này chắc hỏng.

Kỳ này chúng tôi để ông Tân Đà bàn về rượu. Hắn là đặc vụ.

DÔNG - DƯƠNG THỜI SỰ DIỄN CA

VIEC RU'O'U O' HOI-DONG

(Ông Vĩnh cùng ông Lê)

Đông-dương kinh tế hội đồng,

Có đem việc rượu hối cùng nghị vien.

Thay dân, ông Vĩnh đứng lên

Xin cho dân được có quyền tự do.

Nếu mà chính-phủ ưng cho,

Thời thay khoản thuế chẳng lo thiệt

Nếu mà dân biểu đất lời, | thời.

Mặt dân mừng cũng có người đứng thay.

Rồi ra qua hết năm tây,

Được xem nghị định cho hay tờ tướng.

Tỏ rằng việc rượu Đông-dương,

Từ nay thôi hết mọi đường khó khăn.

Dân quê yên nghiệp làm ăn,

Chẳng còn uất ác băn khoăn nỗi gi.

Việc đời quả có thê nhỉ ?

Đời chưa đáng chán ta thi cũng vui.

Nhưng mà chưa chắc ai oi,

Nghe trong hội nghị có lời bẩn ngang.

Xem trên các báo cho tướng,

Có ông nghị Lê vốn làng kỹ sư,

Đúng lèu ông cũng tròn tròn,

Muốn cho việc rượu cứ như hiện thời.

Nghị đâu ? có nghị la đời !

Chẳng qua Nguyễn-Lê là người... Fông-

Thể mà dân chúng bầu lên ! | ten.

Tân Đà



— Để tạo vòi làm con gà giày cho mày xem :
Cục cục ta cục...



LE HUY PHACH
= 12, SINH - TÙ, HANOI =

GIA - ĐÌNH HANH - PHÚC

CÂU.— Mợ ơi, tôi sung-sướng quá, tôi mới dùng có 3 ve tiệt trùng và 1 hộp Bồ ngũ tạng mà bệnh đã khỏi hẳn, đây này, mợ.

MỐ.— Ờ ! thật là hạnh phúc cho gia đình nhà ta. Thuốc Tiết trùng và Bồ ngũ tạng của Lê-huy-Phách thành thật nhỉ cậu nhỉ ?

Sau khi khỏi bệnh lâu, giang mai, tiểu tiện vàng, đục có vân (filaments), uốt quy đầu, nhoi nhói như kiến dốt và nhiều bệnh tật rất khác nữa, như thế là chưa tiết nọc, phải dùng thuốc Tiết Trùng số 12 (giá 5\$60) và Bồ ngũ tạng số 22 (giá 1\$00) mới khỏi hẳn được bệnh nguy hiểm ấy.

ĐẠI-LÝ.— Bacninh: Chi-Lan 147 phố Ninh-xá. Nam-Định: Việt-Long, 28 Rue Champeaux (trên trường học bến cũ). Haiphong: Nam-Tân, 100 Bonnial. Thái-Bình: Minh-Đức, 97 Jules Piquet. Vinh: Sinh-Huy, 59 phố La-ga. Hué: Văn-Hòa, 87 Paul Bert Rue d'Espagne. Vieitiane: Phan thị Lộc, Rue Tafforin.

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGƯA

(Theo tin một bạn đọc gửi đến)

LẠY CHỊ, EM CHÙ'A

Hôm nay, ông lý ra tòa. Xin gọi tạm ông là Nguyễn-văn-Bạnh, vì ông to béo chẳng kém gì ông Bang-Banh cả. Cũng mấy sợi râu lùn phún ở mép ông ta đậm ra một cách ngay ngắn, đường hoàng... nhưng ông ta lại có chiếc quần nước suýt ống thấp, ống cao, với cái búi tó cũ hành của lý Toét. Mặt ông đỏ gay: ý chừng ông đã nốc non nả chai rượu để chấn định tinh thần.

ÔNG CHÁNH ÁN.— Anh có đánh chị đâu anh không?

Cắt tiếng khàn khàn như tiếng vịt đực, với cái giọng run run, Bạnh lắp bắp:

— Bầm... bầm... bầm.. bầm có a.

Rồi như đã khai được ngõi, nước chảy thao-thao bất tuyệt:

— Nhưng xin quan đèn trời xoi xét.

« Trước vong hồn mẹ tôi, cả nhà ai nấy đều khóc khản cả tiếng, nước mắt hầu cạn, mà anh cả tôi — phó tổng Hào — không chịu vào lễ. Nên trước cảnh ấy, tôi không đánh lòng, liền vào tế trước anh tôi. Nhưng vừa ô-hô vài tiếng, thì ô-hô! đã bị ngay một cái đầy nén thân — người quay mẩy vòng. Thế là trong cơn tức giận, tôi có đánh, — nhưng đánh một tí thôi a — xin quan đèn trời xoi xét, quả thực con chỉ đánh có một tí thôi.»

Khốn nhưng một tí, một tí thôi cũng đủ rồi.

Thị Bầu, bà chị dân ông lý, cũng đồng ý với pháp-luật về điều ấy. Bà người nhỏ, nhưng đi đứng có vẻ quả quyết, ăn nói có vẻ đanh-dá : phó tổng Hào, chồng bà, rồi cũng có ngày lên chức chánh tổng mà thôi.

Thị Bầu.— Mẹ tôi chết, chồng tôi chưa kịp vào tể, mà em tôi đã đậm vào lễ trước, thưa ba tòa quan lớn, hổn nhòi thế đấy. Tôi vào lôi nó ra, nó lại hành-hung đánh tôi thâm tim cả mình mẩy... Nhưng không phải vì thế mà tôi kiện nó, tôi kiện nó về tội dám cất quyền chồng tôi. Thật không còn gì là tôn ti trật tự, thật là bất hiếu bất mục...

Thị Bầu vừa nói vừa lườm lý Bạnh. Trông bà ta lúc đó oai-nghiêm, tướng chừng như không còn phải là Thị Bầu nữa, mà là một đấng đại biểu cho sự tôn-ti của nền luân lý cõi.

Bản án của tòa cũng là một sự phát biểu của sự tôn-ti ấy : 15 ngày nhà pha án treo và ông lý Bạnh phải lạy chị dâu trước tòa để xin lỗi chị.

Đã khỏe tranh lê trước thì nay được lê ngay chị dâu, ông chánh tòa đã báo thù cho nền luân lý cõi một cách đích đáng vậy.

Tu' Ly

HANOI BÁO

(NHÀ IN LÊ-CƯỜNG MỚI ĐƯỢC PHÉP XUẤT BẢN)

Tạm ra luân-lễ 1 kỳ vào ngày thứ tư, dày 32 trang, in giấy láng chữ rõ, có mỹ-thuật. Ngoài những bài nghị luận và thời sự, lại có nhiều tranh vẽ đẹp. Có hai tiểu-thuyết dài (mỗi chuyện mỗi kỳ 8 trang có thể lấy riêng ra đóng thành sách được) có nhiều chuyện ngắn, có thi, ca của các nhà văn có tiếng. Ai đọc cũng ham mê vui thích mà không có hại.

1^{er} Janvier 1936 ra số đầu
Mỗi số 0\$03, Một năm 1\$30, Sáu tháng 0\$70

CÂU TRUYỀN VUI TRONG LÀNG TÔ-TÔM

Phản nản

TRONG làng tô-tom ở nước Nam dê không mấy ai tránh

hắn được sự phản nản. Tôi

kê cả một ông vua, vua Tự-đức.

Còn dân tô-tom nào không nghe

nhắc di nhắc lại it ra là mươi lần

câu phản nản của ngài : « Thiên

hạ bắt như tú vạn », mà ngài,

một lát quên rằng mình là vua,

đã vô tình thốt ra khi bị ông Cao-

bá-Quát phồng mất cây bài ăn tốt.

(Về sau sợ ông Quát lại phồng

luôn mất thiên hạ, nên ngài đã xu

tử ông ta và cả họ ông).

Tôi đem vua chúa vào câu truyện

vui của tôi không phải vì câu truyện

vui ấy có tính cách lịch sử. Tôi chỉ

muốn làm nhẹ bởi cái lối của một

bà bạn mà tôi sắp thuật truyện

dưới đây. Nếu câu truyện tô-tom

của tôi lại sẽ được thuộc vào lịch

sử như câu truyện « thiên hạ bắt

như tú vạn », thì tôi cũng chẳng

biết làm thế nào (Ấy là tôi đã nói

nhún lầm đấy).

Nhưng xin kể vào truyện thôi.

Tôi có một bà bạn, tính nết rất

như mì, hiền lành, vui vẻ, khéo

léo, nhanh nhẹn, vân vân... Còn

một tính tốt gi nữa mà bà không

có... khi nào bà không đánh tô-tom.

Vì vào bàn tô-tom, thì bà ấy đòi

khác hắn, trả nên một người câu

nhau, gắt gông, nhất là hay phản

nản. Tôi vẫn nói đưa với bạn rằng

giải quán quản về cái đức tính

phản nản đã bị bà ta chiếm mất, khó lòng sau này sẽ có người phá được cái kỷ lục rất cao mà bà hiện còn đương giữ.

Bị phồng, mở hụt cây bài ăn

tốt, mất ủ, đánh lầm, đánh thấp,

gặp người ăn đánh hơi chậm, thi

phản nản đã đi một lè. Bài xấu,

gặp hồi đen, thì phản nản cũng

còn tha thứ được. Nhưng bà

bạn tôi còn có nhiều dịp phản

nản khác thường hơn. Nào ngồi

phải chồ đèn, nào bị hâm cánh

trên, bị hâm cánh dưới, nào bị

người đứng xem bài via chảng ra

quai gi.

Nhiều lần vừa lên xong phản

mìn, bà ném phịch hai mươi cây

bài vô tội xuống sập mà lầu nhau,

than thở : « Thế thì có ác không,

trắng toát xen mỗi một cây thang

thang ». Rồi bà đặt cây bài dỗ

xuống chiếu, lấy ngón tay trả miết

mãi vào mặt nó mà mắng : « Sέo

dâu không séo hủ, dᾶn đến nhà

tao làm gì ? »

May mà mình đã biết tính bà

bạn rồi, nếu không, mình đã ngờ

vực rằng bà đuổi mình. Sự rủi ro

đó không phải đã không xảy

ra : một ông, hết hội, đứng

dậy xin về, mời thế nào cũng

không chịu đánh nữa. Ông khách

mêch lòng vì câu nói vô tình của

bà chủ nhà.

Áy thế mà hế ai có can-dảm, hoi

đụng chạm đến cái tính khó chịu

của bà bạn tôi là bà giận liền, và cãi cho bằng được rằng bà không phản nản bao giờ.

Biết vậy, một lần vừa bắt đầu vào cuộc, tôi liền đặt ra một lệ rất mới lạ trong làng tô-tom : là người nào phản nản một câu bối cù có lý, hay vô lý, đều phải bỏ vào chỗ tiền gắp hoi của làng một hào. Ai nấy bằng lòng ngay, vì ai cũng cho rằng mình không có cái đức tính khó chịu kia. Hội đầu tiên làng gắp hoi rưỡi và tuy góp có một đồng, mà bà bạn tôi phải bỏ ra đến đồng tám.

Sang hội thứ hai, mọi người đã biết giữ gìn, nên ít ai vấp phải sự phản nản. Bà bạn tôi mặt mày khó dăm dăm, có vẻ tức tối, buồn bực lắm. Chẳng khác người say sura ngồi trước chai rượu mà không được uống, người nghiện thuốc phiện đến con nghiện mà bị cấm không cho hút.

Bỗng, xong một ván, trong khi một người hạ ủ, bà bạn tôi vất một hào vào chỗ tiền gắp, rồi mới bày bài xuống sập mà nói lớn rằng :

— « Bài thế này mà không cho người ta phản nản thì thà cứ giết ngay người ta đi thôi. Mở đúng cây xuyên tư ăn thập thành, Bạch định bị phồng! »

Chừng bà nghĩ đã mất một hào thì nói cho bồ, nên cứ một câu, bà phản nản đi phản nản lại mãi.

Khái Hưng

ONG THIERRY VÀ VIỆC HỌC

DAI hội nghị vừa bùn đến vấn đề học ở Đông-dương, ông Thierry, người to lớn, vạm vỡ, có nói rằng ở Đông-dương tiền chi phí về việc học đem so sánh với các nước thì Đông-dương tiêu gấp rưỡi các nước.

Chúng tôi rất tiếc rằng ông không đem sự kết quả của việc học ở Đông-dương ra dặng so sánh với sự kết quả của các nước nhân thế.

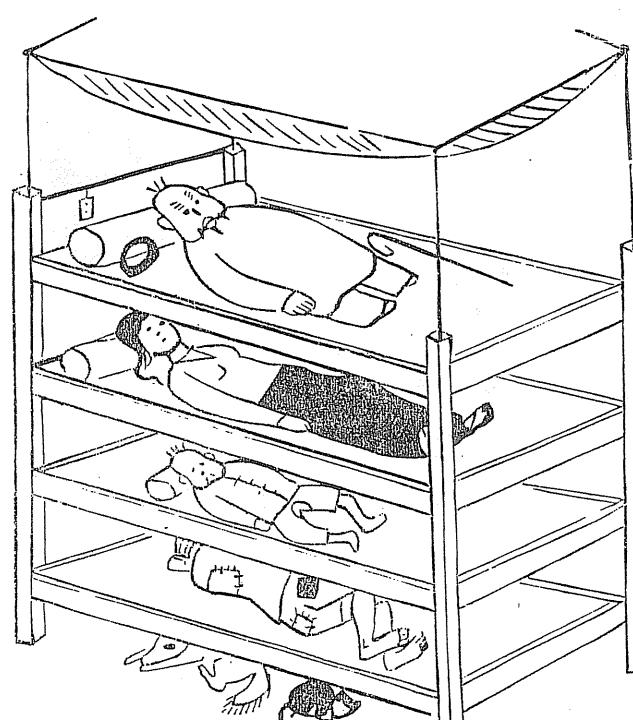
Ông còn lo trường cao-dâng Đông-dương nung đúc nhân tài nhiều quá dùng không hết. Thật chúng tôi cảm ơn ông lắm. Có lẽ ông nghĩ rằng trường luật không cần có, là vì tòa án annam không cần thầy cai; còn trường thuốc cũng nên bỏ đi, là vì ở xứ annam ta, mấy ông lang băm đã nhiều như trầu.

Ông Thierry lại kết luận rằng :

— Đồ ăn nuôi thân thể cần hơn nuôi tinh thần.

Thảo nào hình dáng ông béo thế; như vậy thì tinh thần ông mỏ mang làm sao kịp thân thể ông.

Bình-Dân



MỘT KIỂU GIƯỜNG LỢP

Mua năm xin cắt phiếu này gửi về nhà báo

M. le Directeur

du Hanoi Bao

88, Route de Hué — Hanoi, Tel. 755

Theo địa-chỉ dưới đây, gửi cho tôi mua một năm báo HANOI từ số 1 và được dự cuộc rút thăm

M _____

à _____

Lấy 1 số báo biếu xin cắt phiếu này gửi về nhà báo

M. le Directeur

du Hanoi Bao

88, Route de Hué — Hanoi, Tel. 755

Theo địa-chỉ dưới đây, gửi cho tôi 1 số báo HANOI được dự cuộc rút thăm

M _____

à _____

VUI CƯỜI

Của N.H.N.

1. Lên thiên đường

Một nhà cổ đạo Anh rất lấy làm khó chịu vì ông ta đã hết sức giảng kinh cho một người dân quê Án-dô nghe, mà người ấy vẫn không chịu theo đạo.

Đáp lại ông cổ đạo, người Án-dô chỉ lắc đầu, tỏ vẻ hoài nghi.

— Vậy bác có muốn lên thiên đường không?

— Thưa cố, không. Tôi không thể tin được thiên đường là một thế giới thần tiên, vì nếu thế, người Anh đã chiếm làm thuộc địa.

2. Cũng thế

Muốn cho bữa tiệc của mình được thêm vẻ long trọng, ông hàn Bán có đón một nhà tài tử để gầy dàn trong khi ăn. Nhưng người ta chỉ nghe thấy phành-phanh rất những tiếng que.

Chủ nhân hỏi một người khách:

— Thế nào, ông nghe có khá không? Tôi lại nhớ dàn lão Ba-Kỳ.

— Nhưng Ba-Kỳ có phải là tay đánh đàn đâu!

— Thi anh chàng này cũng thế.

Của H.L.T. Saigon

1. Sự thật ở miệng trẻ

MẸ.— Nguyệt, nếu con cứ soi gương hoài, con sẽ trở nên xấu, xấu đến phải ghê, phải sợ.

NGUYỆT.— Má ơi, chắc hỏi còn nhỏ, mà thường hay soi gương luôn.

2. Lý cứng

ÔNG CHÁNH ÁN.— Tên Lợi khai rằng anh vô nhà ông ta xúc trộm gạo rồi anh lại còn bắt hết ba con gà, và hai con vịt nữa, có không?

BỊ CÁO.— Xin tòa thương cho, vì con người chẳng phải sống bằng cơm không thôi, với lại con không quên ăn cơm nhạt.

Của L.D. Liêu

XÃ XÉ.— Nay cụ lý nhỉ, tại thế nào ở Nhà thương con gái, người ta chỉ dùng mỏ vịt để lục-xi, mà lại không dùng mỏ gà nhỉ?

LÝ TOÉT.— Ông rõ cô nhân quá, mỏ vịt lành, mỏ gà độc. Nhà thương người ta vẫn kiêng kỹ thế.

2. Chủ tut

Ông nhiều được làng bầu ra làm chủ tế. Lúc té, quan viên xuống: Bình thân.. ông nhiều mặc quần không chắc, quần vướng vào hia tut xuống. Ông nhiều cuống không biết làm thế nào, liền xuồng liều: còn tut quần...

Của Võ danh
Hai bức thư

Kính ông Toàn quyền Bắc phi,
Nhờ ông làm ơn cho biết vì sao bút

chỉ than tôi bán không đắt ở Bắc phi?
Kính ông chủ hãng bút chỉ con gà,
Bên này người bán xúi lấy giấy cuốn thành bút, rồi cọ vào má để đánh bóng những bức vẽ.

KẾT QUẢ

(161, 162, 163, 164, 165)

Thi vui cười

Giải nhất, về hai bài « Lại truyện đồ ngang và Cọp sọ » đăng trong số 161 của ông Nguyễn tiến Đức, 13 rue Robert Hanoi.

Giải nhì, về hai bài « Hiếu lầm và Giò cách trí » đăng trong số 162 của ông Bửu-Đá, Hué. (Xin cho biết chỗ ô).

Thi tranh khôi hài

Giải nhì, về bức tranh « Tập Kiều » đăng trong số 161 của ông Lê triều Đăng, Thủ-Đôn.

Giải nhì, về bức tranh « Tập Kiều » đăng trong số 163 của ông Hồng-Vân, Đô-lén Than-hóá. (Xin cho biết tên thật).

Giải khuyến khích: 1 - 3 tháng báo về ông Trương ngọc Thiệu, Dessinateur, Arrondissement de construction des Chêmins de fer Nha-trang.

2/3 tháng báo về ông Phạm văn Vinh, 7 Impasse Yên-thành Hanoi.

CẦU Ô

Cần người làm

N. 5 — Cần dùng một người Chef d'information và một người Chef de publicité.

Hỏi Agence Indochinoise de Publicité et d'Information, 145 Rue Paul Bert Hué. (Ở xa nhờ gửi theo 0\$05 tem để tiện việc trả lời).

N. 6 — Cần một người có bằng sư phạm hoặc thành chung dạy ba đứa trẻ con vào lớp nho.

Hỏi M. Phó bá Thuận, Villa Trai-nhân, xã Yên-hóá. (Hết đường xe điện Cầu giấy).

N. 7 — Cần một người con gái 20 tuổi tây, mạnh khỏe, hạnh kiêm tốt, không ái tiếc, có bằng sơ học Pháp Việt để cai quản một trường tiểu học độ 40 học trò vì sắp được hổ giáo viên nhà nước.

Hỏi M. Huỳnh hữu Thanh, Directeur de l'Ecole Jules Ferry, 12è quartier à Chợ-lớn

Xin việc làm

N. 46 — Có bằng Diplôme, giỏi Pháp văn, đứng đầu, muốn dạy học cho một nhà tử tế ở các tỉnh (trừ Hanoi) hay ở nhà quê.

Hỏi M. Dương, 22 Phạm phủ Thủ Hanoi.

N. 47 — 17 tuổi, đã học đến năm thứ ba một trường Trung học, dù nghị lực, kiên nhẫn, muốn tìm một chỗ dạy học hoặc bán hàng, hoặc bắt cứ việc gì cũng nhận và ở đâu cũng thuận đi, cam đoan siêng năng, tận tâm, và chịu được mọi sự khó khăn.

Hỏi tòa báo.

N. 48 — Trẻ tuổi, sức học C.D.T.H., có bằng comptabilité, dactylographie, muốn tìm một việc làm hoặc giữ sổ sách, đánh máy chữ hay bán hàng cũng được, lương tháng chỉ cốt đủ dùng.

Hỏi tòa báo.

N. 49 — Trẻ tuổi, tốt nghiệp trường Canh nông thực-hành Tuyên Quang, đã từng làm Chef de pratique ngạch Canh nông Bắc-kỳ, có kinh nghiệm, muốn tìm một việc trong nom đầu tiên.

Hỏi M. Nguyễn đức Hòa, 66 Rue des Radeaux Vinh.

N. 50 — 17 tuổi, khỏe mạnh, nhanh nhẹn, chữ tốt, có bằng C.E.P.F.I., muốn tìm một việc làm, việc gì cũng được, miễn là làm nổi và lương đồng đủ sống.

Hỏi M. Hoàng tất Tiên, village Hoàng-lý, Duy-tiên à Pau-lý.

N. 51 — Trẻ tuổi, đã học tới năm thứ ba trường Bưởi, tìm việc làm buổi tối, buổi trưa để có thời giờ đi học, hoặc làm Précepteur, viết báo, bán vé ciné, bồi Hôtel (chỉ trong Hanoi và ngoại ô), lương tháng chỉ cốt đủ sống.

Hỏi M. K., 8 Voie 108 (Ngũ xã) Hanoi.

N. 52 — Một người con gái trẻ tuổi, có bằng C.E.P.F.I., muốn tìm một việc làm hoặc bán hàng hay giữ sổ sách.

Hỏi 72 rue des Eventails Hanoi, chez Melle Phạm-thị-Sương.

N. 53 — Đứng tuổi, khỏe mạnh, đã làm việc tại nhiều sở nhà nước, muốn tìm một việc như coi đồn điền, trông nom công việc các cửa hàng to hay làm quản gia cũng được, lương tháng chỉ cốt đủ sống.

Hỏi M. Văn-Hoa, 39 Duvigneau Hanoi.

THUỐC LÂU MÓI

cứu cung vày, không gì một mình nước ta. Than ôi, cái bệnh quái ác ấy làm hại biết bao đời niên-thiểu, ảnh hưởng đến vợ đến con, thiệt hại cho nòi, cho nòi, nghĩ càng thêm hực tuyệt cẩn đực. dù giờ có nhiều người thi nhau nói khéo. — Trải mấy năm nay, chúng tôi giữ việc bảo-an cho nhân-mệnh, thấy thứ thuốc về bệnh phong-tình là nhiều người mua nhất, tôi lại họp sức cùng một ông bạn. Du-Sĩ Tiên-Sinh, là người đã qua Thượng-Hải, Hồng-Công, Bắc-Kinh, Nhật-Bản, Siam, sau lần được nhiều bài thuốc chữa về chứng bệnh ấy, chê phạt hại sinh dục và sức khỏe, đàn bà có mang dùng cũng được, uống vào êm ái như thường khói dần dần rồi tuyệt hẳn. Mọi phải tiêu tiền nóng, buốt tức mủ máu cường dương đau. Bất cứ thấy chứng nguy kịch éo le gì xảy ra, dùng thuốc này thê nào cũng khỏi hết 0\$85 một hộp. — Ở xa muốn hỏi gì hoặc xin sách thuốc, đừng làm đại-ly xin định theo timbre 0\$05 mới giả nhái. Gởi cách lĩnh-hóa giao ngan rất nhanh chóng.

BINH-HUNG 67 phố Cửa Nam Hanoi. Nhà phát hành độc quyền. — Đại-ly: Mai Linh Haiphong, Kim Lan Uông Bí Hồng Điều Sóc Trang, Quảng Hưng Long Campamine, Tiết ích Thái Bình, Trần bà Quan à Battambang, Nguyễn Hữu Dzú à Tuyên Quang, Đặng đình Chiển à Viêtri, Nguyễn tiến Thành à Bắc Giang.

N·54 — Nhiều người biết tết kỵ và đánh máy chữ lành nghè, muốn tìm việc làm ở các nhà buôn to hay tư gia.

Hỏi M. Kiều huy Kinh, 47 Tiên-tsin Hanoi.

N·55 — 22 tuổi, mạnh mẽ, chăm chỉ, cẩn thận, đã học đến năm thứ ba ban thành chung. Thạo tiếng Pháp, đánh máy chữ giỏi. Muốn tìm một chỗ dạy trẻ hay làm thư ký nhà buôn hoặc viết băng báo, sửa bài trong một tòa báo cũng được.

Hỏi M. Phan-Hoàn, Rue Cửa Đông à Bình-định.

N·56 — Đánh máy chữ thạo, cần một chỗ làm hoặc nhận khoán đêm về nhà đánh vì có sẵn máy tốt. Công việc kín đáo, nhanh chóng và giá rất rẻ.

Hỏi M. Nguyễn văn Ninh, 99 Jean Du-puis Hanoi.

N·57 — Trẻ tuổi, có băng tú tài, muốn tìm một chỗ dạy học.

Hỏi M. Phu, 54 rue des Papiers Hanoi.

N·58 — 26 tuổi, khỏe mạnh, đã học ở Pháp 7 năm, có bằng cấp trường Đại học Paris về khoa toán pháp và xã hội học, biết tiếng Anh-lê, tiếng Tàu kha khá, muốn tìm việc làm, việc gì cũng được.

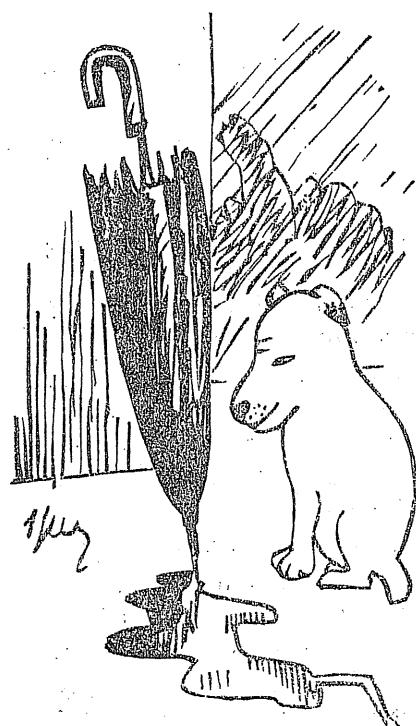
Hỏi M. T. Duyệt, c/o M. Khang, Professeur au Lycée du Protectorat, 44 Đỗ-hữu-Vị Hanoi

N·59 — 38 tuổi, đã từng làm lầu năm trong các nhà buôn lớn. Cần nhận chán đi thu tiền để tiện giao dịch. Nếu cần đảm bảo bằng nhà cửa hay tiền cũng thu xếp được.

Hỏi tại tòa báo.

N·60 — Muốn dạy ba người lao động cho đến khi nổi tiếng tây thạo không lấy tiền.

Hỏi M. Nguyễn-tiến-Chân, 6 Mission Hanoi.



CON CHÓ — Thế rồi họ bảo là mình đây.



SỮA NESTLÉ Hiệu con chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương các
nhà hộ-sinh và các nhà thương bình, vân vân.

Ở KHẮP ĐÔNG ĐƯƠNG



NGƯỜI LÀM CHỨNG



HLT

— Ở giữa tòa tôi xin thề rằng tôi chỉ nói sự thật. Tôi tên là Nguyễn-thị-Béo, 18 tuổi...

ĐI TÂY của LANG DU

(tiếp theo)

TRONG HÀNG CÀ PHÊ

Ô đưa tôi ra hàng cà phê lớn nhất tỉnh, chỗ mà họ gọi là đại bản doanh của Nguyễn soái (tức là ông Hi, chánh hội trưởng). Gặp ông Hi, tôi lại phải kê lai-lịch một lần nữa. Khai xong, ông Hi vỗ tay gọi bồi:

— Tám cốc rượu! Hèm nay có quý quan ở bên quý quốc mới sang.

Tôi đưa mắt nhìn anh Quang một cách kiêu hãnh.

— Anh còn bảo tôi là mán mọi nữa thôi.

Anh Quang ghé vào tai tôi nói rất khẽ một câu làm tôi lạnh cả chân tay:

— Lệ ở đây, bao giờ người moi tới cũng phải dãi rượu anh em. Tám cốc rượu không là bão, có 24 quan thôi. Vì thế nên anh được gọi là quý quan.

Tôi nhìn tám cốc rượu và điểm số anh em ngồi đùi thì chỉ có bảy người kê cả tôi nữa. Tôi liếc nhìn nó bâng quơ:

— Hình như thiếu một người... hay nói cho đúng hình như thừa một cốc rượu.

Anh Hi nói tiếp ngay:

— Không thừa đâu. Cái lệ làm hội trưởng bao giờ cũng uống hai cốc mới vừa phải.

Tôi định sau này cố ra làm chánh hội trưởng.

DẠY KHÔN

Anh em bạn ngồi quanh tôi lúc đó làm việc rất nhiều thứ: họ vừa

đánh bài, vừa hút thuốc lá, vừa nói truyện lai lai thưởng rượu của tôi. Tai họ vẫn nghe đàm và mỗi khi xong một bài đàm, họ lại không quên vỗ tay một cách rất hăng hái. Trong lúc đó thì anh Quang bảo tôi ngồi với anh riêng ra một chỗ. Anh nói là để dạy khôn tôi.

— Anh phải biết, sở-dĩ anh vào hàng cà-phê anh bờ ngõ, bờ ngõ là vi...

Tôi cãi:

— Nhưng tôi có bờ ngõ gì đâu.

Anh Quang ngắt:

— Àh cãi vô ích. Cứ thí dụ là anh bờ ngõ. Anh bờ ngõ vì anh không hiểu lệ luật ở hàng cà-phê. Điều cần nhất là biết cách gọi ăn, gọi uống. Không phải là truyện dễ nhiên như ý anh tưởng đâu.

Tôi lại cãi:

— Nhưng tôi có tưởng gì đâu?

— Thị cứ thí dụ thế. Anh tưởng là dễ, nhưng thật ra rất khó. Không gì buồn cười bằng mới sáng bảnh mắt, anh đã gọi bồi lấy rượu tiêu cơm.

Tôi gật đầu:

— Như thế thi buồn cười thật.

Anh Quang thấy tôi biếu đồng tình, sung sướng lắm:

— Đấy anh xem, có phải thế không. Nói tóm lại, gọi ăn cũng là một việc rất khó khăn.

Tôi định bảo cho anh Quang biết rằng anh chưa kể hết những cái khó khăn mà anh đã nói tóm lại ngay, nhưng tôi lại thôi vì cứ để anh tóm lại còn hơn là để anh ấy nói dài giòng. Tôi đã lấy làm khó chịu. Nhất là nhìn các cốc rượu của anh em đã thấy cạn quá nữa. Tôi chỉ sợ họ uống hết rồi họ lại làm một « tua » nữa. Nhưng anh Quang vẫn nói:

— Đấy là mới kể cho anh nghe một điều khó. Còn một điều khó nữa. Thị dụ anh muốn gọi uống rượu bia.

— Thị tôi gọi rượu bia.

Anh Quang giơ hai tay lên trời:

— Thế không được. Nghĩa là cũng được. Anh được uống bia, nhưng người ta bảo anh là không thạo, là mán mọi. Anh phải nói: cho tôi một cái bốc, một góc, một nửa, một « nửa hung » hay một « nửa nâu »,

hiệu Cu-Chung

dệt áo Pull'over, mở ra trước nhất ở Đông-Pháp, có đủ các máy móc tối-tân, kinh-nghiệm nhiều, chế ra các kiểu áo mới rất thanh-nhã; áo laine thi kén thứ laine cực kỳ tốt, áo sơi thi trọn những sơi hảo hạng mà dệt, nên áo của bản-biệu bao giờ cũng được đẹp và bền.

các Ngài mua buôn hay mua lẻ xin nhờ kỹ áo có dấu hiệu CU-CHUNG mấy thật là áo tốt.

Cu-Chung

100, RUE DU COTON, HANOI

vân vân... Anh muốn ăn kem như ở bên nhà, nếu anh gọi kem thì họ đem ra cho anh cốc cà phê sữa, muốn ăn kem, anh phải gọi « nước đá ».

— Lạ nhỉ.

Thấy tôi phục, anh Quang lại sung sướng một lần nữa:

— Đấy anh xem. Cái gì cũng thật khó mà thật dễ. Đằng nào anh cũng phải học cho biết. Tôi bảo anh để anh sáng mắt ra.

Thấy nói đến sáng mắt ra, tôi lại nhớ đến việc ngủ đêm nay.

— Này anh Quang, tôi cũng muốn học cho sáng mắt ra thật, nhưng bây giờ có một việc này cần hơn, là đêm nay tôi chưa có chỗ để nhắm mắt ngủ.

— Anh không lo, anh về ngủ với tôi. Mai tôi không có giờ học, tôi sẽ



đưa anh đi tìm buồng trọ, và nhân tiện chỉ bảo anh cách thức ăn ở hòn này ra sao.

Tôi đoán thế nào anh cũng tiếp theo câu: « để cho anh sáng mắt ra », nhưng lần đầu tiên tôi không thấy anh dùng đến mấy chữ đó. Có lẽ vì tại lúc đó anh vừa buồn ngủ, vừa say rượu, hai con mắt anh lờ dờ, không có vẻ gì là sáng nữa. Mà tôi cũng vậy.

(còn nữa)

Lang-Du

Trường THĂNG LONG

có một ban giáo sư chuyên môn và lão luyện đã được tiếng nhất trong các trường tư thục.

XEM PHÒNG TRIỂN LÂM Ở SAIGON

PIÔNG triển lãm là nơi trưng bày những cái đẹp, cái hay.

Đây, người ta trưng bày những cái không đẹp, không hay mấy.

Nhưng không thiếu gì cái ngô ngênh đáng cười. Đúng lúc cười, và tức mình nữa.

Đàn bà mới

Trước hết, trong một bức vẽ, một cô dâm khỏa thân, tinh nghịch đang quay mông ra khoe với mọi người. Một nhà văn sĩ thám tho, chăm chú cùi xuồng ngắm một hồi lâu và ra chiều nỗi giận với sự lõa lồ ấy.

Ông này là ông Ngạc-am (báo Nghe thấy). Cơ bộ ông muốn lấp roi đét cho chị đàn bà lão sướng kia mắng roi, nhưng sau chử « nghe thấy » ông lẩn bầm trách : « Đàn bà mới bây giờ họ tệ thật ».

Ông Băng-duong (báo Đàn bà Mới) đứng gần đó « già ngắt » người dì, vì mèch lòng.

Tổ nữ

Người mèch lòng nhất có lẽ là cái tượng cô dâm bán thân trắng tréo kia.

Có lẽ vì cô bị bầy ngang hàng với phượng cung bán thân, nhưng băng đồng đen, trông không có vẻ mỹ-thuật lắm.

Một vài người thì thầm nói :

— « Thực là tổ nữ đứng bên anh tượng đồng ».

Vé voi

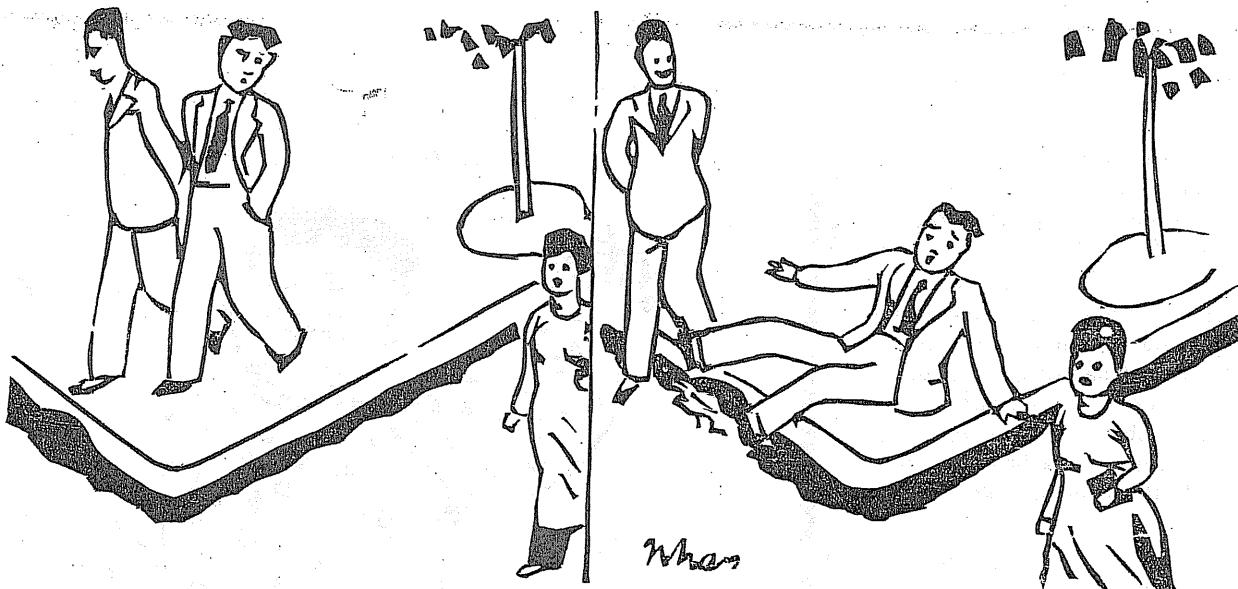
Người ta để ý đến ba bức tranh về voi, chỉ vì thấy hệt với một câu hát của trẻ con : con voi trước có cái vòi đi trước, hai chân trước đi trước, con voi sau có hai chân sau đi sau, và con thứ ba có cái đuôi đi sau rốt.

Giá còn thừa giấy, các ông họa sĩ nên cố vẽ thêm rất nhiều voi nữa.

Có ba voi e không dám bát nước sáo.

Hết voi đến hổ

Tượng « lưỡng hổ tranh đấu » của nhà niken-tuong. Dương-bỉnh-Kim có vẽ lưỡng hổ thực, nhưng chúng nó chỉ tranh đấu vita vita thôi. Có lẽ chúng nó ngượng với khách vào xem đồng quá. Con hổ dực thi



— Thôi, cái anh này hôm nay lại bị ma men (mamelle) nó ám ảnh.

THƠ' MÓ'I Ý MÓ'I

THƠ' mới được rất nhiều người hoan nghênh. Nhưng trong số người làm thơ bây giờ, phần nhiều chỉ hay bắt chước nhau, cả về lối thơ lẫn ý thơ.

Thường thường thì họ hay tả cảnh ánh sáng dịu-dàng, hoa nở sương rơi, và tẩm lòng âu yếm của thiếu-nữ. Nghĩa là những cảnh đẹp và những ý đẹp, nhưng nhắc đi nhắc lại đến trãm lầu, nên nhiều khi không còn giá trị nữa.

Ông Phạm-xuân-Kỳ ở báo Loa, đã có một cái ý hay : tả những cảnh tầm thường, mộc mạc ở thôn quê và dùng những chữ rất thường vẫn nói hằng ngày.

Đó là một sự mới trong làng thơ, một sự nhiều ý nghĩa tốt. Vì thơ cũng như văn, cũng cần phải thay đổi nguồn cảm hứng luôn luôn và biểu rõ cái bản-ngã của từng nhà văn-một.

Nhưng có ý hay đó chưa đủ làm cho ông Phạm-xuân-Kỳ trở nên một văn-sĩ hay. Ta nhận thấy ông đã rất công phu. Nhưng thơ ông nhiều chỗ thiếu âm điệu thơ, dùng nhiều chữ không đúng, ông bắt chước điệu thơ tây quá, không hợp với thơ của ta.

Thơ ông Kỳ vì vậy có nhiều chỗ rất ngô nghê và buồn cười :

Như trong bài : « Trong lều danh »

Vl, ở trên chỗ cối-xay tôi rất hẻo-lánh...

Ông làm người ta tưởng ông là hột thóc sắp bị say — vì bên ta làm gì có « nhà xay lúa » (moulin) như ở bên Pháp.

À, những cảnh lúc đi đường xa rét mướt,

Tôi đã phải kéo vành mũ đến tận mang tai

Và gấp những người run trong áo tôi lượt sượt,

Thôi xin phép các ngài đừng bắt bẻ dằng dai...

Và ở đầu bài :

Cho qua những ngày buồn mà giờ mưa rá-rich,

Đã sống một ông già với cháu gái và tôi...

Điệu văn thật ngô nghê và ngượng nghịu.

Trong bài « Dưới nắng thu », người ta còn thấy nhiều cái buồn cười như thế nữa :

... Sau nửa tháng bị mưa che u-ám,
Ông mặt trời hôm nay mới ló đầu...

Đây là đoạn tả cảnh thôn quê, quan sát đúng :

Ngoài sân, khoan-thai mẩy con gà mái Nhắc một chán, rồi ghêch tai đè nghe...

Ở trên đồng phản cạnh rậu, thấp thoáng

Một đám nhặng xanh tựa hồ say nắng, Túc-tích đậu, bay và kèo vo-vo...

Nhưng hình như những điều quan sát ấy, nhà thi-sĩ lấy ở thơ tây tả cảnh quê, hơn là ở trí quan sát của thi-sĩ lúc nhìn cảnh quê ta thật.

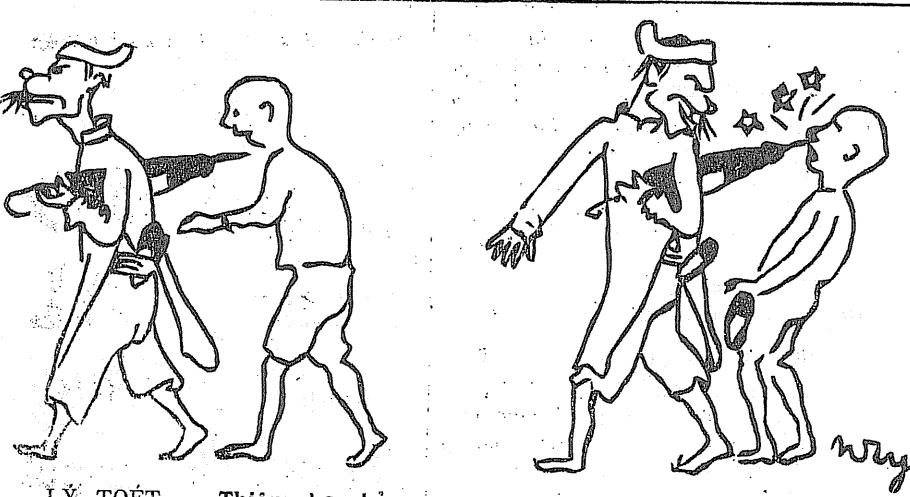
Còn đây nữa :

Cúc dứng kim nhìn ông hờn hở,
Với vàng con chó đã chạy qua sân
Lâm dàn gà thản nhiên bới đất sò,
Đến vòn, nhảy, quấn quít ở bên chân.

Người ta không hiểu rằng chó hay là gà đến quấn quít ở bên chân. Có lẽ ở trong trí tác giả thì là chó, nhưng trong thơ thì lại hóa ra gà.

Ông Phạm-xuân-Kỳ có thể là một thi-sĩ có tài, nếu ông chịu quan sát, luyện điêu thơ, và nhất là dùng bắt chước và định dịch cả một đoạn thơ tây ra tiếng annam mà lại theo y nguyên cú-pháp của văn tây.

Thạch-Lam



LÝ TOÉT — Thiên hạ bảo
minh ngờ nghêch chứ minh...

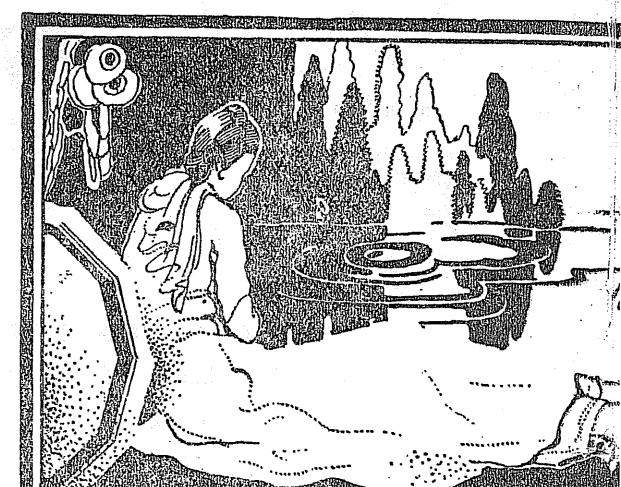
... có ngờ nghêch đâu !

COTY

SES PARFUMS
SON EAU DE COLOGNE
SES LOTIONS SONT LES PLUS RENOMMÉES

SES POUDRES AJOUTENT ENCORE DU
CHARME AUX PLUS JOLIS VISAGES...

Agents exclusifs: L. RONDON et Cie L. t. d.
HANOI — HAIPHONG — TOURANE — SAIGON



TIẾNG GỌI CỦA NÀNG THƠ'

TẶNG BÁC TÂN ĐÀ

Ngồi buồn, em nhớ lại năm xưa,
Một buổi, dời thông em thản-thơ,
Nhìn đám mây bay, nghe gió thoảng
Trên cảnh, vì vút tiếng xa đưa.

Tình cờ, em gặp khách làng thơ
Lặng thừng bên đồi, dáng vẫn vo.
Mái ngắm non xanh, nhìn nước biếc
Hình như mơ mộng, như say sưa...

Khách lại gần em đón dâng chào.
Em rằng: « Sông, núi, cảnh thanh cao.
Thi nhân chừng đến tìm thi liệu,
Cảm hứng, nguồn thơ hẳn rạt rào. »

Tươi cười, khách trả rãy non xanh
Ba ngọn cao vòi mây phủ quanh,
Và bảo em rằng: « Non Tân dò,
Oai hùng, nghi ngút khí anh linh. »

Nhủ em nhìn giải nước quanh co,
Ôm ấp chân non chảy lững lờ,
Khách bảo: « Đà-giang, tiêu Sich-bich,
Sơn thanh, thủy tú. ätig nguồn thơ. »

Lần la trò truyện, la thành quen,
Dan dìu, sau nén cắp bạn hiền.
Khách, kẻ thiên tài, em quốc sắc
Trời nuông đưa lại mối lương duyên.
Tâm tình trong trẻo như trăng thảm,
Thi-sĩ cùng em quyến luyến nhau.
Cầu phả, văn thơ thường xướng họa,
Đối bén ý hợp lại tâm đầu.

Khi đêm thanh vắng, ngắm trăng trong,
Khi sớm an nhàn đạo núi, sông,
Khi rượu lung bầu, thơ nặng tái,
Ngày vui em vẫn nhớ ghi lòng.

Bỗng một ngày kia, em chẳng ngờ,
Tình nhân em nảy trí bôn ba,
Kinh doanh theo bước đường gai góc
Tình cũ, duyên xưa để hững hờ.

Tro troi, em buồn, em đợi mong,
Một mình ngơ ngẩn với non sông,
Non sông nay nhuộm màu u ám,
Em cũng phôi pha cập má hồng.

Hồi bạn lòng ơi, có thấu tình,
Mặc ai bôn tẩu, ai kinh doanh,
Mau vè vui thú giang sơn cũ,
Chi để hồn thơ vướng lợi danh.

TÚ MỜ

ĐIỂM SÁCH

NƯỚC BIẾC

NƯỚC BIẾC là một tập thơ.
Tập thơ đầu của ông Hải-hàm. Ấy là ông Hải-hàm
bảo thê.

Tập thơ? Không phải.
Tập văn suối? Cũng không
phải nốt.

Đó chỉ là một cuốn sách có
trên 50 trang giấy, mỗi trang
giấy có mấy chục câu ngắn dài,
không điệu không vần, hay là
những vần nó thù nhau ghê
gớm.

Mà những câu ấy ghép bởi
những chữ, những chữ xếp
hàng bên cạnh nhau, lẫn với
những dấu phẩy, dấu chấm,
dấu chấm hỏi, dấu kêu than
và những dấu ngoặc đơn hoặc
ngoặc kép.

Có thể thôi.

Còn nghĩa thơ, ý thơ, hồn
thơ? Ông muốn tìm ra thì phải
có tài trình thám.

Chúng tôi nể ông Hải-hàm
và nhất là nể độc giả, nên sẽ
không trích những đoạn thần
trú tối kỵ bí-hiểm ấy ra đây.

Vì độc giả sẽ như chúng tôi.
trước còn thấy lạ lùng, sau
sinh ra nghi ngờ, không biết
ông Hải-hàm làm thơ thực hay
đùa. Sau nữa đám ra lo. Rồi
sau cùng không biết tác giả
diễn hay chính mình hóa diễn.

Nhưng đọc được hết cuốn
văn kia, tất phải là người có
can đảm phi thường, không thi
cũng là người diễn một chút.

13 chàng



— Khoe ngon rẻ làm quái gì.
Độc nhất ở Hanoi thì ai còn dám
ăn

Giấy kiểu mới mùa bức 1935 bằng vải « Thông Hoi »
đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải
thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu

giá mỗi đôi từ: 3\$50 trở lên

VĂN-TOAN
95, PHỐ HÀNG ĐÀO, HANOI

có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt
chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh



Sau khi biết tin ni-cô Huệ-tâm tự vẫn ở sông, những người men
đạo Phật nô nức ra sông tìm xác Vậy xác Huệ-tâm đâu? (của N.V.U.)

hat đầu đơn

Quý với thần

Bắc-ninh tuần báo số 13, « Mạng
người »:

... Đã thế, lại ác thay ông thần
đói lại cào mãi bụng nó...

Sao lại thần đói? Nước ta đã lầm
quỷ thần rồi, xin đừng thêm vào
nữa cho lầm truyền.

Mạnh quá

Cũng trong bài ấy:

Một buổi chiều đông giá ngắt. Một
luồng gió là một thoi sét nhẹ, lợt
đến tận xương...

Gió đây ý hẳn là đạn súng thần
công.

Cởi trần

Cũng vẫn bài ấy:

Rãy dồi tro troi, trần trường yên
lặng nằm dưới những đám mây trời...

Nói rãy dồi tro troi là đủ lầm
rồi, hè tắt còn phải cởi trần trường
nó ra nữa.

Sao lại không?

T.T.T.B. số 8, « Khói hương »:

Một gia đình nghèo khổ được
bữa sáng lo bữa tối, nuôi được một
con cưng đã vất vả nheo nhóc, thế
mà, éo le thay! cứ đê năm mốt, hay
ba năm đói, muốn thôi cũng không
sao được...

Lại oái oăm bắt cả « một gia đình »
đê năm mốt, hay là năm đói; thảo
nào mà họ muốn thôi cũng không
thôi được.

Mỗi hay cá?

Ngọ Báo 8-12-35:

Thì ra quan đốc lý định tổ chức một
cuộc thi cầu tranh cúp, những cá ấy
làm mồi.

Những cá ấy sẽ làm mồi dùng để
câu những cái gì? Hay là lại đê câu
những cá ấy? Thực là một « cuộc

câu cá tranh cúp kỳ cục vì dùng
cá câu cá »!

N. D. C.

Hoang đảo

Tiến Hóa số 2, « Thân thế vua
Duy-lân », ông Trần-huy-Liệu viết:

— Vua Duy-lân đến bấy nồi, ba
chim, ra sống một nơi hoang đảo.

Đảo Réunion là hoang đảo sao?
Nếu ông Liệu là học trò thi đỗ phải
phạt...zéro!

Trong bát chè nhà

Chỉ tại làm đường

P. H. số 163 (Lan rừng):

— Hôm đó, đến cái miếu đồ nát,
Quang rẽ về bên tay phải mới được
biết một cảnh thú vị

Hôm về, đến cái miếu đồ nát,
Quang lại cũng rẽ về bên tay phải!
Hè chi mà Quang không gặp mặt
cô thò nữa.

Đông-Hải (Cần-thơ)

14 Décembre

GRAND BAL

au Foyer du

Théâtre Municipal

ORGANISE par C.P.A.

PHI-YEN
GUỐC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và tôn thêm vẻ đẹp

PHÚC-LONG
43 RUE DES GRAINES/HANOI

KHUE PUBLIS STUDIO

Giấy kiểu mới mùa bức 1935 bằng vải « Thông Hoi »
đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải
thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu





ELIZABETH
ARDEN

se fait un plaisir d'annoncer qu'une de ses assistantes sera de passage à Hanoi et se tiendra à la disposition du Public à partir du 27 courant chez FRÉDÉRIC 37 rue Paul Bert Hanoi pour vous donner tous conseils sur le traitement du visage.

MỘT NỮ CHUYÊN-MÔN VỀ KHOA SỬA-TRỊ SẮC ĐẸP Ở MỸ-NHÂN VIỆN ELIZABETH ARDEN — 2

Rue de la Parc Paris

ghé qua Đông-Dương sẽ lưu tại Hanoi ít bữa và bắt đầu tiếp các bà các cô ở Bắc-Hà từ 27 Novembre tại tiệm may: FRÉDÉRIC 37, RUE PAUL BERT — HANOI

Sửa-trị sắc đẹp là một vấn-dề cần-thiết cho các bạn phu-nữ tân-tiến. Theo phương-pháp của mỹ-nhân viện

Elizabeth Arden
các bạn có thể chắc-chắn được rằng: già sẽ trẻ lại mặt có chán hương trưng-cá, nét răn sẽ trở nên tươi-tắn, mịn-màng, mà không tốn mấy tí tiền, vì sẽ chỉ tính theo giá bên Pháp.

Nhà nữ chuyên-môn tiếp khách rất ân-cần và chỉ dẫn rất tường tận mọi điều đê sau này các bạn có thể tự sửa-trị lấy sắc đẹp của mình.

Muốn tránh những sự chờ-dot phiền-phức, các bà các cô nên đến ghi tên trước, vì như thế bao giờ cũng được tiếp trước.

Có dự thi cuộc

HAI MÓN THUỐC TRỊ LÂU, GIANG RẤT THẦN HIỆU

Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1. Bệnh Lâu thì nên mua mao dùng thuốc Chùm phách qui đóng hoàn số 15, Giết sạch vi trùng, làm thông tiện tiện, không công-phat tang-thận, không hại đường sinh-dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thì tuyệt vời.

2. Bệnh Giang mai nên dùng Giả độc sét trung hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không dùng sớm khỏi sợ thành kinh-niên. Bệnh kinh-niên mao lỗ trừ, khỏi lỗ hậu hoan.

VÕ-VĂN-VĂN DƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-ly)

Dai lý—HÀ NOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisses—YÊN-BÁY: Maison Phù Tho, 8, Yên Lạc—PHÙ-LÝ: Bùi Long Tri-NAM-DỊNH: Việt Long, Sau Chợ Cửa-Trưng—HONGAY: Hoàng Đạo Quí—THÀNH-HÓA: Gi Long—VINH: Sinh Huy, Rue Maréchal Foch—THÁI-BÌNH: Trần Văn Phủ, Maison Phuc Lai—Trúc Ninh hiệu à ĐÔNG-BỘ

ĐỒNG BÓNG

(Tiếp theo)

NHỮNG VIÊN CHỨC THUỘC NGẠCH «TRẦN GIAN» TRONG THẾ GIỚI ĐỒNG BÓNG

TI cung biết rằng ở chùa có sự, thì ở đền có bà đồng, những viên chức thuộc ngạch «trần gian» của ba phủ. Phụ việc bà đồng, có các cung văn, cũng như có trống phải có cắc, và những ả hầu hạ khăn áo.

Những người «ăn mày» thánh đó, lại ở dưới quyền bà đồng quan. Những bà đã phải qua một kỳ thi, và rất thạo về khoa cúng bái.

Bà đồng, đã dành là những người đồng cao, bóng cát, và nghiên lén đồng rất nặng, nhưng ít ra phải có vốn liếng, để tu bổ lại đền hay là lập lấy một ngôi đền riêng.

Thỉnh thoảng ta lại thấy rằng, bà đồng nguyên là một gái giang hồ già vô tư, không dĩ-vững, không tuồng-lai, nhưng có liên, mà người ta chỉ còn có thể khen được là «đẹp chín nghìn» những lúc lén đồng thôi.

CÁC CÔ ĐỒNG

Bên cạnh các bà đồng, có những «cô đồng». Cô đồng phần nhiều lại là một anh đòn.

Theo lời họ, một anh đòn ông làm cô đồng, vì cần số hợp với các «cô», theo cô như vợ chồng. Tỏ lòng chung thành với với cô, họ không lấy vợ, và giữ chay tịnh với vật dục. Có thể cô mới chịu nhập vào họ để bồi toán, và gọi hồn lấy tiền, nghĩa là có thể mới được hưởng «lộc» của cô ban.

Nhưng, theo chỗ tôi biết, thì một người đàn ông làm «cô đồng» (hay là bóng cô), như sư cụ chùa L.T. Hanoi như hai ông «đồng cô» K và Kh... ngoài H.G., vì nhiều có ngoài cái cô bị các cô ốp, các cô mà chúng ta không hề biết là có hay không.

Họ đã từng có một đoạn tình sự đầm lê, họ là những người vô thừa nhận, hay là đã ở vào một hoàn cảnh giống các chú tiểu ở chùa.

Nếu không phải thế thì phải là một người có tính gân dỗ, ira nịnh và hay nịnh, hay là phải có một linh hồn ủy mì, nhõ nhen, trực lợi, dễ bị cảm xúc hay áp-dẫn.

Không ai thấy họ lấy vợ. Các bà và cô, tội con của thánh mẫu, lại gần họ không còn ngai ngái nữa, vì yên trí rằng họ sợ đàn bà, và đã giờ người thì còn biết «yêu» là gì...

Nhưng chưa ai muốn biết rằng, họ vẫn có con, và vẫn «nurom» gái trong đền, như sư cụ chùa L.T.

Họ không lấy vợ được, vì họ có bệnh «thất tình» bởi lỗi sinh làm người «ái nam», như cô đồng Kh...

Họ không lấy vợ, nhưng họ đã giàu bạc vạn, sau khi đã làm tan nát nhiều gia đình, nhiều trái tim rắn như đá trước ái-tình ngoại quốc. Cô đồng K... ngoài H.G. là một trong hàng đồng cô đó. Cô đẹp «trai» lắm, và ăn nói thuỷ-lợi như con gái ta.

CÁCH LÀM «VIỆC QUAN»

CỦA NHỮNG VIÊN CHỨC ĐÓ

Các bà, cô đồng là những người «ngồi đồng» chuyên nghiệp (professionnelles), mà họ gọi là làm «việc quan».

Ngoài nghề, chính là làm nơi đi, về, và là cái ống truyền thanh của thần thánh, phản nhiều họ còn là thầy thuốc chữa cả đến bệnh tinh bắng tàn nhang, nước thải, là thầy tuồng, thầy số, biết nhìn là giàu, để xem hung, cát, là thầy bói lành cả hai mất (bói cát) và thỉnh thoảng làm bà mối nữa.

Chính họ, về phần nhiều, đã lợi dụng thần thánh để mê hoặc lòng người ta, chính



họ đã cải cách những khoa cúng lỗ về tam phủ, chả hạn như: lối ông «hoàng Bắc quốc» (ông hoàng người Tàu) từ môn phu-thủy sang môn đồng bóng để bắt ông ấy về đồng, — làm sống lại khoa lỗ từ phủ mà đổi được di tìm cũng không còn sách cúng nào nói đến nữa, bắt ép hai ông Nam-tào, Bắc-dầu, có khi cả ông Tứ vị nữa, về giáng đồng, ăn của dứt để lấy sôa sô «sinh, tử» cho người «trần», mất «thịt».

Một ngày kia họ có thể bắt vua Diêm-vương về đồng cũng được nốt, là vì còn nhiều người vẫn chưa biết rằng ông hoàng Tàu, và các ông Nam-tào, Bắc-dầu không hề giáng đồng bao giờ, vì không phải việc của các ông ấy.

Dù phải, dù trái, họ đã có chỗ để dỗ hời các lỗi: chỗ đó là đầu ông thánh.

Đến nỗi người ta phải vì «móm bà đồng với cái lồng con khướu», thật là không ngoa một chút nào cả.

TÔI BẮT ĐẦU TRỰC TIẾP

VỚI CÁC BÀ ĐỒNG

Tôi không nói đến những ngôi đền t..., trong thờ những vị mà cả nước tôn sùng một cách lặng lẽ và cảm động.

Tôi chỉ nói đến những ngôi đền nhỏ, những đền của tư gia. Nó nhỏ, nhưng trong đó, việc gì họ cũng làm thành to cả.

Ở trong đó, tôi đã thấy nhiều sự trưởng mắt, làm đỗ mặt người có liêm-sỉ được.

Ở những chỗ tôi om-om và ấm thấp đó, họ đã bắt các thần thánh về trực tiếp hàng

ngày với đám người hôi tanh và ích kỷ, bắt các ngài tác oai, tác phúc, ông eo như một con đỗ và sinh ra cái tình thù vặt để ăn hối-lộ một cách bỉ-ố như người Trần.

THÁNH HAY BÀ ĐỒNG TRÙNG PHẠT

Tôi muốn nói ngay đến một cái điện nhỏ, ở cách Hanoi, ngược lên bốn chục cây số. Thánh trong điện đó có tiếng là tối linh, và «vật chết người» như ngóe. Nhất là trong đó lại có chồng bà đồng, cái «cục giải giận» của thánh, một «thú» người ném.

Trước khi ra đi, người ta mách tôi rằng: — Chồng bà đồng là một người nhẫn nhục nhất thế giới.

Lúc bà là «vợ» ông thì còn khá: lúc đó bà chỉ sai ông như sai đầy tớ, và chửi ông như chửi một con chó thối. Bà sai thì ông «dạ», nhưng không được «dạ díp», bà chửi, ông chỉ thở dài, vì ông lúc nào cũng nom n López sét, yên chí rằng bà là «thần thánh» chứ không phải là vợ ông nữa.

Còn lúc bà là «thánh», thì tại khác: bà thường phạt ông một cách oái-oăm, vì những cô nhỏ mọn; châm vàng, châm da, ở bắn không chia tám, hay là lúc đang lén đồng, thì từ ở đâu dẩn cái mặt mo và ẩm nước chè lầu vào.

Lúc đó, bà đương chèo thuyền trên sấp gỗ, tức thi ngừng chèo quẽ mà nói giọng đường rừng, phản bát mắng anh lính «vô hình» trói gô cõi ông vào gầm phản.

Lệnh bà vừa truyền xuống, ông, như một con chó khôn ngoan, cứ từ từ ngồi xuồng, đắt, hai tay ôm chặt lấy chân mõ, bắt cứ ở cái giòng nào, rồi ngồi đó cho muối đốt, đến lúc thánh tha thì thôi.

Được tha mà nhớ quên lẽ ta, và suýt soa



Có một không hai

Rừng nhung là tên riêng mà các quý bà quý cô đã tặng cho Tiệm chính Bombay, 89 hàng Khay Hanoi, tưởng cũng không phải là quá vây. Hiện đã về rất nhiều; Nhưng Kim cương, nhưng the đủ các màu, nhưng the toàn to, infroissable, bordeaux đủ các màu, thâm nhạt, nhưng Peluche may manteaux và capes, Laine chiné, Laine Longeo và đủ các hàng Gấm, Satin, Đoạn và nhiều hàng lụa nữa.

Trọng Lang

XIN GIO'I THIẾU

Có dự thi cuộc

HAI MÓN THUỐC TRỊ LÂU, GIANG RẤT THẦN HIỆU

Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1. Bệnh Lâu thì nên mua mao dùng thuốc Chùm phách qui đóng hoàn số 15, Giết sạch vi trùng, làm thông tiện tiện, không công-phat tang-thận, không hại đường sinh-dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh-niên dùng nhiều thì tuyệt vời.

2. Bệnh Giang mai nên dùng Giả độc sét trung hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không dùng sớm khỏi sợ thành kinh-niên. Bệnh kinh-niên mao lỗ trừ, khỏi lỗ hậu hoan.

VÕ-VĂN-VĂN DƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-ly)

Dai lý—HÀ NOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisses—YÊN-BÁY: Maison Phù Tho, 8, Yên Lạc—PHÙ-LÝ: Bùi Long Tri-NAM-DỊNH: Việt Long, Sau Chợ Cửa-Trưng—HONGAY: Hoàng Đạo Quí—THÀNH-HÓA: Gi Long—VINH: Sinh Huy, Rue Maréchal Foch—THÁI-BÌNH: Trần Văn Phủ, Maison Phuc Lai—Trúc Ninh hiệu à ĐÔNG-BỘ

MAU TRÍ KHÔN

Ai truyện anh Tập.
Mà nói truyện anh Tập tức là nói truyện ô iô.
Bởi vì cái ô tô rất xấu của người rã tốt kia là một vật anh ta dùng để đi đường, nhưng cũng là một kho truyện vui nữa.

Nếu độc giả kém trí nhớ thì tôi lại xin mô tả nó ra đây trong ba câu ngắn :

1) Nó là một chiếc xe cũ và hơi bẹp.

2) Chạy thi chấm giải quán quân về sự chậm-

3) Đọc đường, chết đi sống lại luôn.

Nhưng không hề gì, bạn tôi không quan tâm đến những nét xấu này lắm. Đối với chiếc xe rẻ tiền ấy, anh ta có đôi mắt của một người si tình. Nghĩa là đôi mắt của một người không bao giờ chịu nhận rằng cái mũi của tình nhân hơi to một chút.

Anh ta vẫn bảo :

— Phải, có lẽ nó xoàng, nó cũ, nhưng nó cũng là xe ô tô.

Chả còn ai cãi lại được với câu nói chí lý ấy. Và chả còn ai không cùng nhận với Tập rằng : ngồi trên chiếc xe ô tô k簿, nhưng cũng là ngồi ô tô.

Cho nên, một buổi chiều kia, hồi ấy anh mới chửa xà sơn lại vỏ ngoài chiếc xe, anh trịnh trọng đến bảo tôi :

— Lê Ta oi, tôi mới thay bộ cánh cho xe, muốn mời anh đi khao với tôi một bữa.

« Đi khao » nghĩa là đi diện ô tô với anh.

Tôi tuy hoảng sợ nhưng cũng phải nhận lời, vì tôi vốn nề bạn.

— Vâlai (Bạn tôi ghé tai tôi nói nhỏ) anh sẽ được ngồi bên mỹ nhân.

Ra tới xe, tôi mới biết rằng muốn cho cuộc khao thường long trọng hơn, anh mời cả tình nhân của anh đi nữa.

©

Xe lúc đầu vẫn chạy (nói là vẫn di mới đúng) theo cái bước thong thả của nó.

Qua nhà thương Phù-doão, qua cửa Nam, rẽ ra ga, rồi ngót nữa giờ sau, chúng tôi đã ở trên đường Cống-vọng.

Lúc ấy, xe mới bắt đầu giờ quê (vì bạn tôi muốn khoe tài cầm lái của mình), đi siêu di vẹo như một bác quá chén. Còn tôi với người tình nhân của bạn thì luôn luôn ngã về phía trước, ngã về bên trái, ngã về bên phải, ý như để đập lênh những cây cối, ruộng nương ở hai bên đường. Lúc nào chạy ngay ngắn hơn thì chúng tôi cứ nhảy chồm chồm ở chỗ ngồi, như người cho ngựa đi nước kiệu.

Qua nhà thương Cống Vọng, đường tuy thẳng, nhưng nhiều xe bò đi lại và gặp những chiếc xe ô tô hàng nó làm cho Tập lung tung như người bị nước cờ.

Chúng tôi thấy vậy, dù anh quay xe về, nhưng anh nhất định không nghe :

— Cảnh đẹp như thế này mà về thì thực là vô lý.

Nhưng cái lý của anh không phải vì ua cảnh đẹp, mà chính là vì cái tài cầm lái của anh nó chưa cho anh quay được xe ở quãng đường khó khăn này. Vâlai, Tập là người giàu lòng tự-ái xưa nay, Anh không muốn thú thực sự kém cỏi của anh sớm đến thế.

Xe lồng lên chạy một cách oanh liệt, oanh liệt đến nỗi suýt nữa đura cả ba người xuống ruộng; rồi lại từ từ tiến lên. Anh kéo « vi-tét » ẩn chán « gác », nhưng xe vẫn cứ thong thả bước. Tôi đang thương hại bạn vất vả, thi đằng sau tiếng còi của một chiếc xe rất sang réo àm lên.

Tập ngo lại một cách khinh nhõ, rồi cứ giữa đường cho xe đi, không chịu tránh sang bên cạnh. Anh nói to để át tiếng máy chạy :

— Đã khỏe dục thì ta om cho một lúc xem sao.

Tôi quay lại nhìn, rồi bảo bạn :

— Xe người Pháp, anh Tập à.

Tập hách địch :

— Người Pháp hay người gì cũng đợi đấy đã.

Tổng lúc ấy thì tay vẫn chân đạp, xe vẫn chạy chậm mà vẫn không tránh được sang một bên.

Người Pháp ở sau chúng tôi lúc đó có vẻ tức giận vỗ cùng, nói lên những tiếng nghe không được vui tai, nhưng hình như

lên, thông thả bước xuống, thì cái xe người Pháp cũng vừa tới noi.

Thực là cái phút hồi hộp vô cùng.

Tôi hỏi Tập :

— Nguy, hắn thế nào cũng sinh sự, mà sinh sự thì...

— Sinh sự thì...

Auh ta nói thế rồi tiến đến trước mặt người Pháp. Người Pháp cũng nhảy xuống, ghê gớm như một ông thiên lôi.

Chúng tôi chưa hiểu Tập sẽ xin lỗi người kia thế nào, bảo thấy anh ta vừa nhảy thẳng vào mặt người Pháp, vừa chửng chạc như khi anh tiến lên lúc đầu. Bạn tôi vê xe lấy áo mặc.

Xem ra thì Tập không bị thương mấy chút. Anh đề cho cái xe người Pháp di (người này lúc ấy đã hả giận), mới quay lại bảo chúng tôi :

— Bây giờ thì ta quay về.

©

Việc lôi thôi ấy Tập làm như người quên ngay. Mấy hôm sau, tôi gặp anh, anh cũng không muốn nhắc tới. Nhưng tôi không chịu được, hỏi đi hỏi lại mãi, anh mới trả lời :

— Anh không hiểu gì cả?

— Mà hiểu sao được. Tại sao xe nó muốn lên, anh lại không tránh ?

Tập cười sà :

— Nào có tránh được cho cám. Lúc ấy, xe bò đi chật đường, mà tay lái tôi có vững lắm đâu. Cái xe lại như không chịu theo ý tôi. Tôi đã tưởng đến truyện Lưu-Bị với con ngựa đích-lu và đã thầm bảo nó rằng : « Đích-lu, đích-lu, thiên hạ nói không sai, mi thực là đồ phản chủ. »

— Ủ, đã thế, sao anh còn trêu tức người Pháp làm gì ?

— Tại nó bóp còi nhẳng lên... Minh thì không biết tránh lối nào. Chùi nhau choi rồi muôn đánh nhau thì đánh.

Tôi nói :

— Đánh nhau thì lợi gì cho anh, thế mà anh còn dám thách già ! Tôi tưởng anh biết vỡ.

— Không thách nó, nó cũng giả minh một trận chưa biết sống chết thế nào. Anh không nhớ lúc ấy nó hầm hầm đuổi theo xe tôi đấy ư ? Vậy, tôi làm thế chỉ là để lấy cái đầu vỗ để khôi thiệt cho mình. Cũng là bị đánh, nhưng muốn cho nó đánh ít hay nhiều là tùy ý mình cả. Vâlai (chỗ này Tập vừa nói vừa nháy mắt) như thế thì không phải chạy trốn như một kẻ hèn nhát, mất tiếng với tình nhân.

Lêta

HỘP THƯ

Ô. Ng-v-Luong, Vinh — Ngân-phiếu nhận rùi.

Ô. Ng-Cuong tức Ng. L., Phú-tho — Ngân phiếu nhận rùi. Hạn trước hết từ 31-5-34. Hạn này hết 31-5-35. Nghỉ 3 tháng. Thế là ngài vẫn còn thiếu lại từ 1-9-35, ngày tái bản.

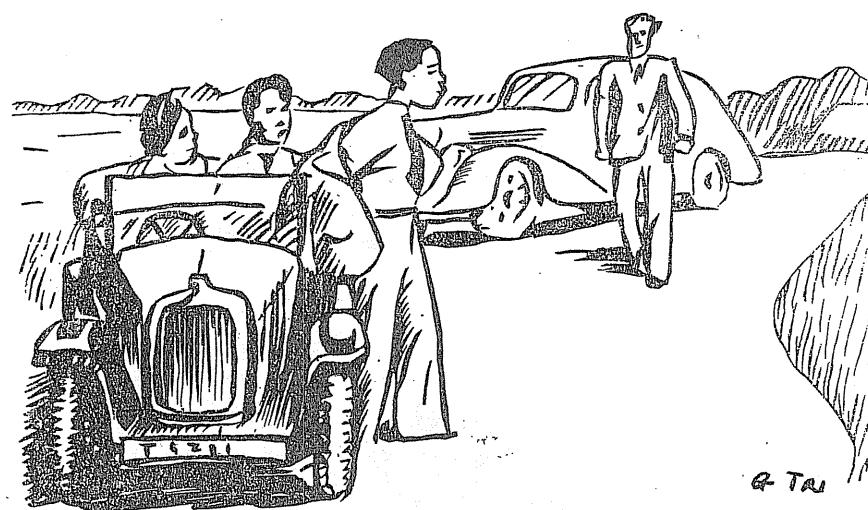
Ô. Ng-danh-Lập, Pnom-Penh. — Hai quyển G.H.H. và N.C.X. hết. Phải đợi in lần thứ hai vậy.

Ô. B.H. — Tại không hay.

Ô. N.H.B. — Thêm hạn 1 năm.

Cô T. T. Hướng. — Chúng tôi không bao giờ hích P.G. như ý cò tưởng. Trái lại thê.

P. H.



Q.Tai

Tập không thèm nghe thấy. Anh vẫn thản nhiên, yên lặng, rồi thấy những lời của người Pháp hơi quá đáng, anh cũng quay lại quát :

— Khi đằng trước có những xe bò nó đi từng lũ thế kia thì tránh làm sao !

Người Pháp quát lại liền :

— Không tránh được à ? Thế thì về học cầm lái đi ít lâu nữa đã.

Tập giận tái mét mặt :

— Nay anh đừng có sực ! Anh đừng có lão !

— À, mi muốn ta dạy cho mi làm sếp pho phải không, đồ oắt con !

Tập hết sức quát thật to :

— Cái mồm của mi im ngay !

Rồi, không biết làm thế nào, anh khiến cái xe băng lên nhanh một cách bất ngờ. Nhưng chỉ được độ hơn một trăm thước, rồi đứng lại.

Câu dữ-dội Tập ném ra lúc này, người Pháp ở xe sau chừng đã nghe thấy. Cái mặt hầm hầm của y tiến gần đến bảo cho chúng tôi biết sẽ có sự kịch liệt xảy ra.

Tập hẳn cũng biết vậy.

Anh ta, mặt vẫn tái mét, thông thả đứng

rút lõi, anh Tập cởi áo ngoài ném cho tôi giữ và để lộ cái thân hình lép kẹp ở trong lồng áo sơ-mi. Lúc quay lại thấy người kia đứng im, anh lấy thứ giọng vắn hoa và giông giắc như một nhà quý phái thách đấu guom mà bảo người Pháp.

— Thưa ông tôi xin đón tiếp :

Thì người Pháp (một thiếu tá lực lượng trẻ trai) gật đầu một cái :

— Nếu vậy được. Nào ta ra đây.

Tôi đã tưởng rằng Tập có ngón vỗ gì anh mới học được và giấu tôi, nên mới có cái vẻ phi thường như thế. Không ngờ anh vừa quơ tay một cái đã bị một quả tống bắn anh ra ba thước, lõm ngõm bò trên mặt đường. Sấp lại, nhận một quả nữa vào đầu, tránh được một quả thứ hai trả lại được một quả búng ruồi, rồi lại bị một tống nữa vào ngực.

— Xin ông cho tôi ba phút nghỉ.

Người Pháp ưng thuận. Tập thở, cài lại cúc áo, vuốt tóc, ngồi xuống bờ cõi. Một lát anh đứng dậy, vừa chục đếm người Pháp thì một quả tống trời giáng làm anh quay đi ba vòng.

Hiệp thứ hai này cũng như hiệp đầu, bạn tôi « nhận » rất nhiều, mà « cho » rất ít.

MỐI KHI Ô' CẢNG

CÁC NGÀI DÙNG THUỐC
TÂY MUỐN ĐƯỢC THUỐC
MỚI, TỐT, MÀ LẠI RẺ
— XIN MỜI LẠI HIỆU —

Pharmacie COUPARD

H A I P H O N G

Chủ-nhân : Bùi-dinh-Từ
Đirect-si hạng nhất ở trường
= Đại-học Strasbourg. =

Tiếp khách lấy và tự trồng nom pha thuốc.

THẬP - LẬP KIM - ĐAN

TRỊ ĐAU DẠ-DÀY — PHÒNG TÍCH

Ăn không tiêu, Dày da bụng, Dày hơi, Hay ợ, Ợ chua, Sôi bụng.

Đau bụng, Đau lưng, Tức ngực... — nhẹ 2, 3 ve — nặng 4, 5 ve

LÀ KHỎI HẦM — Mỗi ve to 0\$35

BẢO HÒA DƯỢC PHÒNG

32, RUE DU PONT EN BOIS (phố cầu gỗ) HANOI

Đại-lý : Haiphong Mai-Linh 60 - 62 Paul Doumer — Vinh Sinh-Huy 59 Maréchal Foch — Hué Kim-Sanh

dược-cue, My-loi, Cau Hai, gare (Hué) — Hadong Minh-Hưng 64 R. Nguyễn-Hữu-Độ.

TIÊU SƠN TRÁNG SĨ

Truyện dài của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)



GHE xong, Quỳnh Như ngãm nghĩ, lầm bầm :

— Trời ơi ! trưởng huynh bị đầu độc mất rồi !

— Sao con biết ?

— Bầm mầu thân, không bị đầu độc thì sao đương khỏe mạnh lại chết mau như thế được ?

Nàng vừa nói vừa trân trân nhìn thẳng và cặp mắt Long-cơ, như để tìm ra sự bí-mật. Nhưng thấy nét mặt chị dâu đầy vẻ thành thực, thì nàng hết ngờ vực ngay. Bỗng nàng nhìn sang chiếc thuyền bên đã cắm sào dừng lại :

— Nhà sư nào thế, thưa hiền taur ?

— Đó là sư ông chùa Tam-thanh, bạn thân của lệnh huynh, đạo hiệu Phô chiêu thiền sư.

— Lúc trưởng huynh qua đời, nhà sư có ở đây không ?

— Có. Giữa lúc lệnh huynh ngồi tiếp chuyện sư ông thì lăn ra kêu đau bụng, rồi chỉ một lát là tắt nghỉ.

Quỳnh Như liếc mắt dăm dăm nhìn nhà sư đương buồn rầu ngồi bó gối ở đằng lái thuyền. Quỳnh Như thì-thầm hỏi Long-cơ :

— Thưa hiền taur, hiền taur có ngờ vực gì hắn ta không ?

Long-cơ vội đáp :

— Không. Sư ông là bạn thân, bạn đồng chí của Thanh xuyên hầu.

Trương phu nhân sụt sùi hỏi :

— Linh cữu đê ở đâu ?

Long-cơ liền dẫn phu nhân và Quỳnh Như bước sang thuyền mình.

Chiếc quan tài bọc quách phủ vải tráng đặt trên sập cao ở khoang trong. Sập thấp sáng trưng, khói hương nghi ngút. Lại một lần tiếng khóc vang thuyền, người khóc con, kẻ khóc chồng, khóc anh.

Quỳnh Như bỗng nín bất, lấy khăn lau nước mắt, bảo Trương phu nhân :

— Bầm mầu thân, trưởng huynh con mất rồi, thì không có cách gì làm cho sống lại được nữa. Nhưng nếu trưởng huynh bị đầu độc, mà điều ấy con ngờ lầm, thì bỗn phận người sống phải trả thù cho người chết. Vậy con xin phép mầu thân cho tìm sư ông sang đây để hỏi mấy câu về cái chết khả nghi này.

Trương phu nhân vẫn còn nức nở khóc, nhưng cũng theo ý con cho mời nhà sư trẻ tuổi đến hỏi chuyện.

Phạm Thái theo mấy á thị tỳ bước sang thuyền Long-cơ. Quỳnh Như hỏi thẳng ngay đến truyện đầu độc. Chàng nghe mà sững sốt giật mình, nhìn nàng tỏ lòng vừa kính phục, vừa kinh hãi. Cái chết bí mật của Thanh xuyên hầu, chàng vẫn tưởng ngoài kẻ hạ thủ với

chàng ra không còn ai dám ngờ vực may, vì mưu kế kẽ kia rất kín đáo. Đến như Long Cơ trông thấy chứng triệu rành rành của cái chết phi thường ấy mà cũng vẫn tưởng chồng mình ngộ gió độc. Chàng nghĩ thầm : « Thế mà người thiếu nữ này vừa nghe tin báo anh chết đã đoán ngay được là bị đầu độc. Âu cũng là bậc cân quắc anh hùng đây ! »

Thấy Quỳnh Như dương mắt trừng trừng đợi câu trả lời, Phạm Thái liếc nhìn qua bọn thị tỳ, rồi thản nhiên hỏi lại nàng :

— Chắc hẳn tiêu thư biết làm thơ ? Quỳnh Như cau mày cự :

— Không phải chô, không phải lúc đê sư ông nói phiếm.

Không, thưa tiêu thư, kẻ tu hành đâu dám nói phiếm, bao giờ cũng thận trọng ngôn ngữ lắm. Bàn tảng chỉ xin hỏi tiêu thư một điều : « Tiêu thư có biết làm thơ không ? » Nếu có thì cùng cụ lớn dì vẫn cảnh chùa Non Nước, thế nào tiêu thư chẳng đem theo giấy, bút, mực ?

— Sư ông quả đoán không sai. Chứng

và muốn báo thù thì rồi tôi sẽ đem hết sức bình sinh ra giúp tiêu thư một tay, vì chính tôi đây cũng đã thè ở trước linh sàng bạn rằng không bao giờ dám quên ơn tri-ngộ, mà đề cho kẻ giết bạn được an-nhàn hưởng phú-quý ».

Nhà sư kính cần trao tờ giấy hoa tiên cho Quỳnh-Như. Nàng xem xong gấp lại rồi thong thả đến châm vào ngọn lửa cây sáp thò. Trương phu nhân sững sốt hỏi :

— Sao con lại dốt bài thơ của sư ông ?

— Bầm mầu-thân, sư ông làm thơ viếng trưởng huynh thì phải dốt bài thơ đi, trưởng huynh mới đọc được và nhận được tự rạng của sư ông chứ.

Phạm-Thái ngắm cử chỉ của Quỳnh Như càng kính phục lắm. Chàng nghĩ thầm : « Nàng này mưu cơ có lẽ chẳng kém gì Nhị nương, mà về nhan sắc lại còn có phần hơn ».

○

KIẾN XUYÊN HẦU

Kiến xuyên hầu bắn khoán sốt ruột đã một tháng ròng. Nhưng hôm ấy hầu càng bắn khoán sốt ruột hơn, đến nỗi hầu lo rằng đã xảy ra tai nạn cho vợ và con gái đi chơi vẫn cảnh chùa.



sư ông muốn mượn bút mực làm một bài thơ viếng bạn.

— Bầm cụ lớn, có thể.

Khi thị nữ mang giấy bút ra, Phạm Thái viết mấy câu chữ nho đại ý nói : « Tiêu thư đoán có lẽ đúng. Chính tôi cũng ngờ Thanh xuyên hầu bị kẻ thù ngầm hại. Nhưng xin tiêu thư giữ kín cho. Việc này không phải là một việc tầm thường. Đề lộ ra, không những một người bị hại, mà còn liên lụy đến nhiều người khác nữa. Vậy xin tiêu thư cứ tạm coi cái chết của Thanh xuyên hầu là một cái chết tự nhiên như nghìn, vạn cái chết khác. Nếu quả tiêu thư thương tôn huynh chết oan,

Ấu đó cũng là sự liên lạc của những tâm hồn cùng một huyết thống, hay nói theo cõi nhân, có tâm linh báo cho ta biết mọi sự can hệ đến những người thân yêu ở nơi xa vắng.

Hầu lấy bộ Đường thi ra đọc cho quên nỗi buồn vờ vắn, nhưng không sao bình tĩnh mà hiều được cái hay của những bài thơ cõi.

Đọc được vài trang, hầu lại xếp sách vào ngăn tủ, đứng dậy ra vườn cảnh ngắm hoa.

Sau dãy lan can xây theo hình chữ thợ triện, những bông hoa phù-dung kép và đơn về chiều đã ngả màu, thắm lại, từ màu hồng phớt cho đến màu đỏ

xãm. Trong lòng phiền muộn, hầu nhìn mầu hoa như có nhuốm máu đào. Dưới giàn thiên lý lá xanh già rủ qua những mắt cáo của phên nứa, mấy hàng chậu xú men lam và hàng thống Bát tràng mầu đen, đặt trên những cái đòn cùng một kiệu. Trong chậu, trong thống trồng các thứ cây uốn thành hình con giống : nào cây giòng giành, kiệu « lão bang sinh châu », cây đơn, kiệu « phượng hoàng vũ phi », nào cây nè, kiệu « hạc qui quá hải », cây sanh, kiệu « hạc lập kê quan ». Những cây cảnh ấy cùng ngọn núi già bầy trong cái bể cạn lớn đều bởi chính tay Kiến xuyên hầu đã uốn nắn và xếp nén. Vì thế, ngày ngày hai buổi, sáng chiều, hầu ra ngắm nghĩa không bao giờ chán mắt, mỗi lúc lại tìm ra cái đẹp thanh tú, mới mẻ của nó. Nhưng hôm nay hầu chẳng buồn ngắm tới vật gì hết, tuy dì trong vườn cảnh mà trí đề cả ở đâu đâu.

Sang đầu giờ dập có tin báo thuyền phu nhân và tiêu thư đã về. Rồi lại tiếp luân có tên người nhà về bầm với h้า rằng thuyền phu nhân cùng hai chiếc thuyền nữa đã đậu ở bến. Hầu giật mình hoảng hốt hỏi dồn :

— Voi hai chiếc thuyền nữa ? Trên thuyền ấy có những ai ?

Chỉ một lát sau, tiếng khóc đã ầm-ĩ từ cồng đưa vào. Rồi Long Cơ vận đại tang đến trước mặt hầu xụp xuống lạy và nức nở nói :

— Trinh cụ lớn, quan lớn con thất lộc rồi.

Kiến xuyên hầu mặt tái dần, phải vén vào cột giàn hoa cho khỏi ngã. Nhưng hầu trấn tĩnh ngay được và ôn tồn hỏi Long Cơ :

— Chồng con... thất lộc ?

— Dạ.

Hầu thở dài, tháo mực kinh xuống lau :

— Thảo nào gần một tháng nay ta thấy sốt ruột quá.

Rồi hầu vào buồng đóng cửa cài then, lên giường ngủ, để không ai biết rằng mình khóc con và khỏi nghe thấy tiếng kêu gào than vắn của phu nhân cùng gia quyến!

Sáng hôm sau vừa thức giấc, tiếng kinh kệ đã lọt tới tai hầu. Hầu bước ra nhà ngoài : Trước cái lình cữu phủ vải trắng, một nhà sư trẻ tuổi, ngồi gõ mõ tụng niệm. Hầu hỏi người nhà :

— Sư ông này nghe giọng thanh tao, chắc không phải người vùng này.

Người nhà đáp :

— Bầm cụ lớn, sư ông theo linh cữu quan trấn thủ từ Lạng sơn về hôm qua (còn nữa)

Khai Hung.

THUT RỬA GIÚP !!!

Các bạn tới nhà mùa thuốc Lậu, Giang-Mai — Biếu thêm thuốc thục các bạn ở xa. — Tính giá đặc biệt với anh em lao động.

Lậu. — mới mắc : buốt tức ra nhiều mủ, có khi lẩn cá mủ, có khi tiện thông thuỷ số 3 — kinh niêm :

0\$60 một hộp. — Khi khởi lậu mà nước tiểu khi trong khi đục hoặc đau lưng mỏi xương, hoặc giật mình mông-tinh thi dùng.

« KIÊN-TỊNH-TỰ-THẬN HOÀN » mỗi hộp uống 5 ngày giá 1\$50.

Giang-Mai : Lên mụn ở quy đầu, phát hạch (soái) hoặc lở toét khắp mình mọc mào-gà, hoa-khế rất gân rát thịt

buốt tức, tiểu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra nhiều mủ giống như người có nhiều khí hư, thỉnh thoảng thấy hơi tức và nóng ở cửa mình. Đề quá trùng ăn vào tử cung, buồng trứng thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp uống 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút độc trừ khí hư số 17 mỗi hộp dung 2 ngày giá 1\$00.

THANH-HÀ DƯỢC-PHÒNG 55 Route de Hué (phố Chợ Hôm) Hanoi... là nhà thuốc chuyên trị bệnh tinh, — Nhận chữa khoán — Có phòng thụt rửa. Có danh-y coi mạch cho đơn bốc thuốc và chế các thứ cao, đan, hoàn, tán — chữa các bệnh người lớn trẻ con. — Đại-lý : Sinh-Huy Dược-diệm 59 Rue de la gare Vinh

TRONG MAI

Truyện dài của KHAI HUNG

XXI

VÔI đứng trước cổng nhà bà Hậu, ghé mắt nhòm qua chấn song xem có ai qua lại trong sân đê gọi, nhưng chờ mãi chẳng gặp mặt một người nào. Mọi khi mang trứng, mang gà đến bán, Vội chỉ việc rao: « Bà có mua trứng mua gà không? » là cô Hiền ra ngay mở cổng. Lần này Vội không bán chắc gì, nên do dự, sợ hãi.

Hai, ba lần nó lảng dì rồi lại quay đến chỗ cũ, vẻ mặt bẩn khoán mong đợi. Cũng có lúc nó mỉm một nụ cười vờ vắn, nhưng rất có duyên, đưa tay lên vuốt mái tóc đen hay cúi xuống kéo thẳng cái thắt lưng quan lục.

Năm nay Vội vừa mười lăm tuổi, và tuy phải làm việc nhiều và sớm quá nên thân thể hơi lùn, nhưng người rất đậm đà, dễ coi. Nhất là đôi mắt sáng và to lại càng làm tôn vẻ thông minh lanh lợi của cô gái quê mới lớn.

Vội đương vân về cái hoa bim-bìm, đứng suy nghĩ thì một người vạn tay đến cổng kéo chuông. Tức thì cô Hiền chạy ra:

— Ô, anh Lưu, anh đến sớm nhỉ.

Lưu cười:

— Tôi đến rู้ cô ra bãi biển chơi mát. Trời đẹp lắm.

Rồi chàng quay lại trả Vội:

— Cố con bé này hình như muốn hỏi cô điều gì.

Hiền mở cổng nhìn sang bên:

— Kia, Vội đấy à? Hỏi gì thế, em?

Vội rụt rè tiến đến gần:

— Thưa cô.... cháu đến xin cô mấy viên thuốc.

— Thuốc gì kia, em?

— Cháu cũng chưa biết thuốc gì. Anh cháu ốm, hai hôm chẳng ăn một hột cơm vào bụng. Tôi hôm qua mẹ cháu dặn cháu sáng nay lên xin cô vài viên thuốc.

— Ah! Vội ốm à?

Thấy Hiền buồn rầu ngẫm nghĩ, Lưu phì cười:

— Mày xin thuốc mà không nói anh mày bệnh gì thì còn biết chừa ra làm sao?

Hiền ôn tồn bảo Vội:

— Được, em cứ về, rồi tôi đem thuốc đến cho.

Vội ngần ngừ vì không nghe rõ câu Hiền nói. Vả không khi vào nó dám ngờ rằng cô Hiền lại thân đến thăm anh nó:

— Thưa cô, cháu về tay không, sợ mẹ cháu mắng. Hay cô cứ cho cháu... hứ thuốc hôm xưa ấy mà.

Hiền mỉm cười:

— Không được. Em sốt thì mới dùng thuốc ấy, chứ anh Vội biết có sốt không?

Vội đáp liều:

— Anh cháu cũng sốt.

— Vậy em đứng chờ đây nhé.

Hiền chạy vào trong nhà lấy ống thuốc ký-ninh đưa cho Vội mà dặn dò cẩn thận rằng chỉ nên dùng mỗi lần một viên thôi. Vội đỡ lấy, ngó ngần hỏi:

— Cô cho anh cháu tất cả.

— Ủ, tất cả. Nhưng chớ dùng tất cả

nhắc nàng nhớ đến hình ảnh anh chàng tráng kiện, đẹp trai.

Là vì bên nàng lúc nào cũng có đám bạn khuê-các phòng-lưu, nhất là có Lưu, người đã làm cho nàng bắt đầu cảm động, trái tim nàng bắt đầu đậm mạnh ngay từ hôm cùng nàng nói chuyện trong một cảnh nhuộm toàn màu yêu đương của một buổi tối trăng mờ, biền réo.

— Cò nghĩ gì mà thờ thẫn cả người ra thế?

Không thấy Hiền trả lời, Lưu giận đi



một lúc nhẹ. Uống như thế sẽ hóa điện đầy.

Vội cười lát lỉnh:

— Vâng, cháu xin nhớ kỹ.

Đoạn nó chắp tay chào rồi sung sướng cầm đầu chạy. Hiền ngây người ái ngại đứng nhìn theo.

Không thấy Hiền lưu ý đến mình, Lưu ngắt một bông « hoa-tai », xé vụn từng cánh, miệng huýt sáo một bài Pháp ca.

— Chết, quên! xin lỗi anh nhé.

Lưu cố giữ nét mặt thân thiện, nhưng giọng vẫn nhiễm đầy vẹt-ý giận:

— Có gì mà cô phải xin lỗi.

Rồi chàng cười gượng, tiếp luôn một câu nói dùa:

— Bà lang kia đấy, nhưng chẳng biết có bầm không?

Hiền không đáp. Nàng đương mai theo đuổi ý nghĩ miên-man.

Đã bốn hôm nay, nàng không gặp Vội. Mà hình như nàng quên bằng rằng ở Sầm-sơn có một anh dân chài tên là Vội. Chiều chiều nàng ra tắm bể, sáng sáng nàng ra dạo mát trên bãi cát, những người đánh cá không hề

thẳng vào trong nhà chào bà Hậu, rồi ngồi tiếp truyện bà, để mặc Hiền đứng nghĩ vờ vắn ở ngoài cổng.

Nàng lim dim cặp mắt, cố nhớ lại. Vội vừa làm cho nàng vui mừng tới Vội. Nàng tự trách thầm: Vô tình nàng đã phạm một tội ác, là mời Vội đến dự tiệc trà. Nàng cho rằng Vội ốm chỉ vì đã bị người ta chế riếu.

Sự tưởng-tượng khiến Vội trở nên trong ý nghĩ nàng một người biết tự trọng như bọn trí thức, nhưng còn hơn bọn trí thức xa về đức tính nhẫn nhục. Rồi nàng nhận thấy bạn nàng và nàng là một lũ tàn ác đem một trái tim ngây thơ, thành thực ra làm trò đùa. Văn biết mời Vội đến dự tiệc, nàng không có ý muốn trêu ghẹo chàng, mà nàng chỉ cố tỏ cho bạn hữu nàng hiểu rằng nàng không hề phản dâng cấp. Nhưng đó chỉ là một sự vụng suy. Nhốt Vội vào trong phòng khách thơm tho, cao quý thì có khác gì nhốt vào trong lồng một con chim đương bay nhảy tự do ngoài không-khí.

Nhưng cũng sự tưởng-tượng ấy lại chia rẽ hai tâm hồn ra, tâm hồn nàng

và tâm hồn anh chàng đánh cá: Cái đẹp về hình thức, về thân thể khó cảm được trái tim một người có trí thức, nếu cái đẹp hình thức không chứa một tâm hồn tương đương.

Hiển nghĩ tiếp luôn: « Biết thế nào là tương đương? Tâm hồn không hẳn là trí thức. Có trí thức mà gian trá, lừa dối, tàn ác, không bằng có một tâm hồn ngày thơ, thô lỗ mà thành thực ».

Nàng nhận thấy Vội đứng riêng ra một xã-hội, một thế giới khác hẳn với cái xã-hội nàng đang sống, cái xã-hội chỉ nghĩ đến dùng trí thức để che đậy cái tâm hồn có khía xấu xa, dê hèn.

« Ủ, đã biết đâu rằng anh Lưu cảm về trí thức, về tâm hồn mình, hay chỉ cảm về cái tài sản của nhà mình? Còn một người như Vội, nếu yêu ai thì chắc chắn là yêu thành thực, không bao giờ biết mơ ước những sự xa xôi.»

Sẵn có một nền học văn lâng-mạn, Hiền bài trí rất mau ra những cảnh tượng đầy đủ, êm đềm: Một cặp vợ chồng đẹp, khỏe, chỉ biết yêu nhau và làm việc bằng chân tay.

« Nhưng cũng phải có trí thức mới biết yêu chứ! Một người thật thà như Vội có hiều ái tình là gì chẳng? » Hiền tự hỏi lại tự trả lời ngay: « Ta cũng quých tệ, ai mà chẳng biết yêu? »

Rồi nàng cảm thấy rằng không những Vội biết yêu mà có lẽ Vội lại còn yêu tha thiết, yêu đậm thắm hơn những người thường: « Ủ, anh ta ốm, biết đâu không phải vì say mê, nhớ tiếc một cô thiếu nữ mà anh ta nhận biết hơi muộn rằng mình không thể yêu được, mà anh ta coi như đã sắp lọt vào tay một người khác xứng đáng hơn anh ta. Cô thiếu nữ ấy là ta ». Hiền mỉm cười, nụ cười tự phụ của cô thiếu nữ đã làm cho nhiều anh chàng ván ván, tê mê vì trí thức và nhan sắc của mình.

— Anh Lưu.

Nghé Hiền gọi, Lưu vội chạy ra:

— Cô truyền!

Hiền cười:

— Anh cứ dạy quá lời thế. Ta ra bãi bê chơi mát đi.

Lưu vui vẻ:

— Xin vâng.

Bà Hậu gọi Hiền bảo thông thả ăn sáng đã, rồi bà cùng đi chơi với, nhưng nàng mời mẹ ăn trước. Bà mỉm cười âu yếm bảo Lưu:

— Cũng được. Cậu Lưu đưa em về ngay nhé?

(Xem trang sau)

Đau Dạ Dày. Phòng Tích

Giá trước 0\$40 — bây giờ 0\$30

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, vàng mắt, đau dạ dày, đau bụng, tức ngực, đau lưng là vì làm ăn lao lực, lo nghĩ quá đà, ăn no ngủ ngay, phòng dục quá đà, lam son chướng khí, uống đều khói hết, hay nhất Đông-pháp bây giờ.

Bồ thận giải độc trừ căn

Giá trước 1\$20 — bây giờ 1\$00

Giá đặc biệt hoa liễu còn lại, hoặc vào thận hay vào máu làm cho nhức xương, rát gan, ủ tai, hoa mắt, ối tiêu vẫn đặc, nhẹ 4 hộp, nặng 6, 7 hộp, khởi hẳn. Mỗi phải ra mủ ra máu buốt, rát, uống thuốc số 19 giá 0\$50 một ve, đỡ lập tức, nhẹ 4, 5 ve, nặng 7, 8 ve sẽ khởi chắc chắn. Không hại sinh dục.

KIM-HUNG DUOC-PHONG
81, Route de Hué HANOI

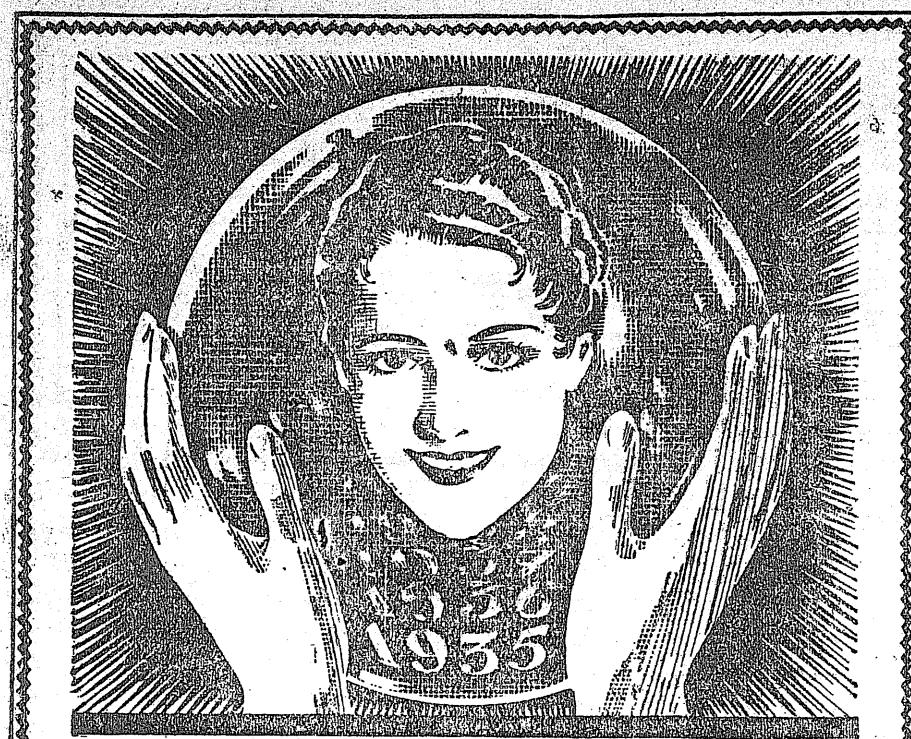
Hôtel de la Paix Hanoi

ĐỒI CHỦ MÓI

Ông Ch. Guillot xin có lời kinh cáo đề các quan, các nhà thương-lưu Việt-Nam và các quý khách biết rằng bây giờ ông đứng chủ-trương :

Hôtel de la Paix Hanoi

Ông sẽ hết sức ra công chinh đón lại cho được vừa lòng quý khách. — Tiếp khách rất lịch sự, có phòng riêng, sạch sẽ cần thận. Rượu ngon bếp khéo, nhân đặt tiệc từ 2\$, cho thuê phòng, giá đặc biệt từ 1\$50, cơm thường 1\$20



CÁCH HƯỚNG-DẪN TƯƠNG-LAI MÓI!

CÁC BÀ, CÁC CÔ HÃY NÊN DÙNG THỦ

Dù mình sinh ngày nào mặc dầu, những sự đặc-thắng mà mình chiếm-đoạt được năm nay, và sau này, không phải là do noi sở-mệnh, mà chính là nhờ ở mình vậy.

Các bà, các cô, ngày nay ai cũng có thể làm cho da-dé trê-trung lại được, dù da-dé đã bị rán-reo, phai-lạt. Do một phương pháp khoa-học tinh-vi của Bác-sĩ Stejskal ở trường Đại-học ở Vienne, người ta đã tìm thấy ở những súc-vật nhỏ một chất có thể bồi-bồi lại da-dé gọi là Biocel.

Hiện nay chất đó chuyên dùng làm Kem Tokalon màu hồng.

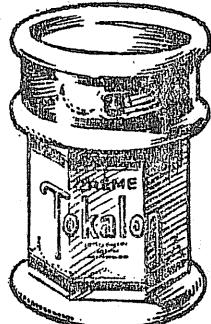
Tôi truoc kia sẽ ngửi bời thử kem này, thì da-dé sẽ trở nên tươi-tắn, mịn-màng; sang đây dùng thử kem màu trắng không mờ. Thủ kem này làm mất những lỗ chân-lông mờ.

KEM PHẨM TOKALON

BÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KÝ VÀ TRUNG-KÝ — ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN Ở BẮC-KÝ VÀ TRUNG-KÝ MARON, ROCHAT ET Cie — 45, BÙ GAMBETTA A HANOI

rộng, châm-hương và nét phai-lạt của da-dé. Thủ kem này rất trắng, rất bồ, và không hại da.

Các bà, các cô hãy nên dùng thử cách «cải lão hoàn đồng» giản-dị này, rồi ra vì sự thay đổi màu nhiệm của sắc mặt, tương lai của các bà, các cô sẽ đầy giây những hạnh-phúc và sự đặc-thắng trong tình-tri trưởng.



Xin bão-đảm sự kết quả tối-mỹ, nếu không sẽ hoàn-tiền.

CÓ BỆNH CHỮA BẰNG THUỐC VO DINH DAN THÌ KHỎI NGAY

thuốc bồ ô Viên Đông (CÚU LONG HOÀN)

(tôn thuốc cầu chứng tại tòa) Chuyên trị những chứng bệnh như sau này :

1.) Giả cả mệt nhọc ăn ngủ thất thường; hay đau vặt, nhức mỏi bần thần, hay âu-sầu dễ dẹi. 2.) Đầu óc yếu nhuyễn, tinh lực khiếm khuyết; đau lưng, mỏi gân, hình vóc tiêu tụy, kém huyệt, ốm xanh, làm việc ít mà mao mệt. — 3.) Đầu bà mất mán ăn ít ngủ ít, hay bồi bồi, bay mệt; hay quên, sanh ốm bất cứ do nguyên nhân nào. — 4.) Con nít: chậm lớn, ốm ố, làm biếng ăn, chậm lục thiếu trí khôn, hay đau vặt. — 5.) Không bình: nên uống, thay mau lên cảm mập sung túc, khí huyết cường kiện. Đì xa thức đêm uống một hoàn-thầy khỏe.

Thực là một thứ thuốc vừa bồ vừa trị bệnh, công hiệu phi thường. Từ 7 năm ra đời chưa có thuốc nào tranh đăng.

Hộp 10 hoàn 5\$50. Hộp 4 hoàn 2\$50. Hộp 2 hoàn 1\$10

ĐẦU CÙ-LÀ VO-DINH-DAN

THOA UỐNG TRỊ BÁ CHỨNG HAY HƠN HẾT

0\$10 1 lọ

số 60

HUÊ LIỄU GIẢI ĐỘC HÒAN

(Trị lậu, Giang mai, Sang độc)

Thuốc này trị được ba chứng bệnh? Lậu, Giang mai, hay là hột soái. Bệnh mới phát hay kinh-niên, nổ g vào cũng tuyệt nọc. Phương thuốc Huê liễu giải độc hoàn này không công-phat, không hại đường sinh-dục. Uống vào thì cù hòa-hỗn, chạy khắp cả thân-sát-trùng, trừ nọc cả ba thứ bệnh, rồi đuổi độc ra ngoài.

Dùng thuốc này mỗi bữa thi mỗi bữa trừ được một mớ trùng độc. Cứ thế mà trừ lâu, nhẹ trong 50 ngày nặng hai tháng thi tuyệt-nhiêu trong mình không còn bệnh nữa. Đầu là bệnh mới hay bệnh đã kinh-niên cũng vậy.

Chúng tôi trổng cái phương-lực trị bệnh phong-tinh như thuốc Huê liễu giải độc hoàn của chúng tôi là đúng-phép, vừa trị được bệnh vừa được trừ-cấn.

Còn bão-uống vào nội-năm ba ngày cho hết-bệnh, cho rút mủ-lập-tíc như nhiều thứ thuốc đã-rao, thi chúng tôi giám-trưởng đó là chỉ uống-cấp-thời cho đỡ-bót-chó không khi nào-trị-bệnh-dấu.

Thuốc Huê liễu giải độc hoàn bao-chẽ toàn-bằng những được bồn-xứ-trị một cách chắc-chắn và tuyệt-nọc, bắt-cứ là trị riêng một-bệnh hay là trị-một-lượt ba chứng-nói-trên-dày.

1 hộp 1 \$ 00

BÁN TẠI VO-DINH-DAN DƯỢC PHÒNG

16, PHỐ HÀNG NGANG HANOI. — SÁNG LẬP NĂM 1921

323, RUE DES MARINS, CHOLON

VÀ CÁC PHÂN CỤC TRONG ĐÔNG-DƯƠNG

— Bầm vâng.

Bà Hậu biết rằng Lưu thành thực muốn làm rẽ bà, nên bà thôi không nghi-ký nữa. Hơn thế, bà muốn hai người nàng được gần nhau để hiểu nhau, quý trọng nhau, không muốn con bà sau này phải phàn nàn vì bà đã ép lấy người chồng mà nàng không thuận.

XXII

Thấy Lưu rẽ về bên tay trái, Hiền gọi:

— Phía này, anh Lưu.

— Ra bờ kia mà!

— Thì anh cứ đi theo tôi.

Hiền, vẻ mặt cau có và quả quyết. Lưu hiểu rằng những lúc như thế mà làm trái ý nàng thì không có lợi gì, nên lặng-lặng đi theo, không hỏi không nói nữa lời.

Gần đến con đường rẽ sang nhà bưu-diệu, gặp Phụng, Hiền rủ Phụng đi chơi. Cô kia nhận lời ngay, nhưng hỏi đi đâu. Hiền thản nhiên đáp:

— Đến thăm anh Vọi.

Lưu mắt trợn trừng:

— Đến nhà Vọi?

— Vâng.

Phụng suy nghĩ, dẽ nhớ lại:

— Anh Vọi, có phải cái anh đánh cá đến dự tiệc hôm nào không?

— Phải đấy, chị ạ. Anh ấy ốm.

Lưu tim được một câu can ngăn:

— Biết anh ta mắc bệnh gì mà cô dám đến thăm. Nhỡ anh ta bị thô-tả hay sốt rét thương-hàn, hoặc ho lao thì có lấy chết không.

Hiền lanh-dạm:

— Anh đừng đi nữa là hơn hết. Cả chị Phụng cũng vậy, nếu sợ-làm thì xin ở lại, tôi đi một mình. Tôi, tôi biết anh Vọi không mắc những bệnh nguy hiểm ấy.

Rồi nàng biểu lộ lòng tàn-ác của

nàng bằng một câu bí-mật đầy những nghĩa-mờ-ám:

— Mà anh ấy mắc bệnh gì, có lẽ tôi cũng đoán ra được.

Nàng muốn nói anh dán-chài ốm-tương-tử-nàng, nhưng Lưu không hiểu cho rằng nàng đã một-mình-lên đến thăm-anh ta rồi.

— Vậy anh nhất định không đi?

Lưu cười-gượng:

— Cô nóng-quá. Cô còn chẳng sơ-lý, nữa là tôi thân-danh-nam-nhi-dồng-cảm.

Hiền vẫn còn căm-tức, và chẳng hiểu-sao, nàng cảm-thấy nàng ghét Lưu về-dù đủ các phương-diện. Nàng diu-dỗi-mày-nhin dì-noi-khác, và bật-lên tiếng-cười-the-thé-vừa-chua-chát, vừa-cay-độc-là-lùng:

— Đi thì đi, không đi thì thôi, làm-gì mà phải giờ những-thân-danh-nam-nhi-dồng-cảm ra như-thế, nghe-nó-có-vé...

Nàng-toan nói có-vé-tuồng, nhưng kìm-ngay được, vì nàng-kíp-nhận ra rằng-mình-tàn-nhẫn-quá.

(Còn-nữa)

Khai Hu'ng

CÁC HỘI ÁI HỮU

VÀ HỌC BỒNG

HỘI ÁI-HỮU của các sinh viên trường Cao-dâng-tiểu-học Nam-dịnh và học-hồng-cấp cho học-sinh-nghèo

CÁC HỘI ÁI-HỮU HỌC SINH VIÊN THƯỜNG được-nhiều-những người-khuyễn-khích và giúp đỡ-vì-các-hội-đó-biết-lấy-một-việc-rất-có-ich: việc-cấp-học-bồng-cho-học-sinh-nghèo-làm-cần, cần-nhất-trong-các-việc-bộn-dịnh-làm.

Sau-hội Ái-hữu-học-sinh-trường Bão-Hộ có-bội Ái-hữu-học-sinh-trường Nam-dịnh-mới-thành-lập. Hội này đã-cấp được-bốn-học-bồng-cho-học-sinh-nghèo-trường-Nam-dinh, và-nếu-có-dủ-tiền-se-cấp-học-bồng-cho-các-bạn-theo-học-các-trường-trên.

CINÉMA PALACE Từ-thứ-tứ 11 đến-thứ-ba 17 Décembre 1935

Chiếu-những-tích-sau-này: Mới có-lần đầu-tiên — một-sự-là-lùng-nhất-trong-nghề-chieu-bóng: HỘI KỊCH PHÁP LÊN MÀN ÁNH. Diễn-hiện-bà-con-Hà-thành-3-tích-sau-này:

1º LA MAISON DE MOLIÈRE - 2º DEUX COUVERTS - 3º LES PRÉCIEUSES RIDICULES

CINÉMA TONKINOIS Từ-thứ-sáu 13 đến-chủ-nhật 15 Décembre 1935

BACK STREET (en marge de la vie)

do-những-tài-tử Irène Dunne và John Boles-sắm-những-vai-chính. Một-cuốn-phim-tinh-rất-cảm-động.

Từ-thứ-hai 16 đến-thứ-năm 19 Décembre — Chiếu-phim: TARZAN LINTRÉPIDE

Những-cửa-hàng

I D E O

là cửa hàng

= đẹp-nhất =

Nhân-dịp-khai-tràng

Bán-hẹ-giá-mọi-thứ-cần-dùng
cho-học-trò

AM VÀO TỰ DO

Viên-Đông-An-Đường

BÁN SÁCH VỎ GIẤY BÚT

16, phố Paul-Bert, HANOI — 34, đường Paul-Bert, HANOI

Việc to tát và rất có ích lợi ấy muôn có hy vọng chóng thành phải nhờ vào những người hăng tâm hăng sáu và nhiệt thành với việc học giúp đỡ.

Tôi tin rằng cái hy vọng đó sẽ có ngày thành sự thực vì hội Cựu sinh viên trường Namđinh được nhiều ông trong ban trị sự rất hoạt động và tận tâm, lúc nào cũng chăm chú đến việc lập học bông mà các ông cho là cần thiết và thiết thực nhất.

Nguyễn-tường-Tam



Kết liễu vụ Durban

Hanoi. — Chiều hôm 30-11 tòa Đại hình đã tuyên án Durban : 5 năm tù và đòn lai cho khách hàng những món nợ.

Một phiên bộ sẽ họp để xét số bồi thường cho bên nguyên.

Việc phát minh của anh em họ Tôn

Saigon. — Hai anh em ông Tôn-tho-Khiết và Tôn-tho-Lộc, hai người đã sáng chế ra cách dùng dầu Mazout thay cho Essence để chạy ô-tô, hôm 29-11 vừa rồi có đem chiếc xe có máy dùng Mazout chạy trước mặt trưởng tòa và phái viên các báo. Xe đã chạy thử một quãng đường trên trăm cây số, kết quả được mĩ mãn.

Hai ông có hứa sẽ tặng Chánh phủ một cái máy dùng Mazout thay cho Essence để chạy thử. Dùng máy chạy Mazout, đối với Essence sẽ tiết kiệm được 80 %.

Giảm 10 %. tiền nước cho thành-phố

Hanoi. — Nhà máy nước đã ưng giảm cho thành phố Hanoi 10 %. tiền nước. Như thế Thành phố sẽ được lợi ra mỗi năm 2000 \$

Tàu muốn liên hiệp với Nga và Mỹ để chống Nhật

Tình hình Hoa, Nhật ngày càng nghiêm trọng. Người ta lo khó tránh khỏi chiến tranh.

Tưởng-giỏi-Thach đã phái Phùng-ngọc-Tường lên miền Bắc hiệp sức với Diêm-tích-Son để chống Nhật. Phan Tường, dẫn đại quân phòng giữ các ngả.

Theo tin Đông-kinh thi Trung, Nga và Mỹ sắp liên hiệp quân sự Đồng-minh để chống nhau với Nhật.

Đông kinh vẫn phái quân sĩ và máy bay kéo tới Bắc-binh và Thiên-tân ngày càng nhiều.

Quanh việc Ý-Á chiến tranh

Paris 30-11. — Ý mới mập nhiều đạo binh để chống giữ các tỉnh ven biển, phòng khi chiến hạm Anh đến phá.

Rome 3-12. — Dân Ý không dùng ô-tô, để dành dầu súng phòng khi chiến tranh với Anh. Vì vậy các phò-xá đều nhanh nhẫn những xe đạp.

Londres 5-12. — Mussolini ngỏ ý thời tiến quân nếu hội Q. L. thuận cho Ý chiếm làm thuộc địa các miền Đông và Bắc Abyssinie. Giải đất này sẽ nối Erythrée Ý với Somalie Ý, qua Aussa, Harrar và Ogaden. Mussolini lại đòi cả phía Tây Bắc nước Á.

— Anh quyết theo đuổi tình hình cầm bán dầu hỏa cho Ý, tuy nhiều người nói vì việc cầm ấy sẽ xảy ra chiến tranh ở Âu châu.



— Anh yêu em lắm, dù phải dầm mưa dài nắng.

— Được rồi...thế chủ nhật này anh có đến rủ em đi chơi không?

— Có, nếu hôm ấy giờ tạnh ráo.

Muốn nuôi người có thẻ tin-cản được !

.....

Từ nay ông bà nào cần dùng người làm như: sếp-phó, bồi, bếp, thằng nhỏ, con sen, vú em v.v... xin mời đến bản-sở ở 37, rue des Pipes, Hanoi, vì bản-sở mới được phép mở:

“Bureau de placement”
đặt dưới quyền kiểm soát của Nha Liêm-phóng Bắc-kỳ.

Có như thế thì các tư-gia mới tránh được sự mướn những kẻ bất-lương.

N. B. — Nếu các ngài đã có đầy-tó rồi mà muốn cho cản-thận thì nên đến bản-sở lấy cản-cước để tránh những sự bất-trắc về sau. Phí-tồn tất cả có 4 hào (các tiền chụp ảnh)

Sở tìm việc và
Sở đưa người làm
37, PHỐ NHÀ HÓA — HANOI

TÉL. 622

FUNDACION JUB
OU NE FUMEZ PAS

MARYLAND EXTRA..... étui blanc	O\$16
SUPÉRIEURES..... étui bleu	O. 14
SURFINES { Paquet rouge..... — vert.....	O. 12 O. 06

VIÊN-DÔNG TỒN-TÍCH HỘI

Gia Hội tr - bản SEQUANAISE thành Ba-lê lập nên Công-ty và danh hùn vốn 4.000.000 phat-lăng, một phần tư đã góp rồi Công-ty hành - động theo chí - dù ngày 12 tháng tư năm 1936
Bảng-ba Hanoi số 419

Món tiền lưu - trú (Tỉnh) 440.586\$57 để Hội hoàn vốn lại cho người đã góp.

GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN
Tổng - cục ở HANOI 32, Phố Paul-Bert. — Giấy nói số 892
Sở Quản-ly ở SAIGON 68, đường Charner. — Giấy nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền về tháng Novembre 1935

Mở ngày thứ sáu 29 NOVEMBRE 1935 tại sở Quản-ly ở số 68, Đường Charner tại Saigon do ông TRAN-VAN-KHA, conseiller colonial chủ-tịch, ông SÉVERIN VILLAREAL và ông HUYNH CONG-XU dự tọa

Những số trúng Danh sách các người trúng số Số tiền hoàn lại

Lần mở trước nhất: hoàn vốn bộ phận

Những số đã quay ở bánh xe ra: 22.957-39.181

22.957 M. TRAN-VAN-CHE & Gia-dinh (phiếu 200\$) 1.000\$
39.181 M. HO-VAN-VINH, giáo-học ở trường Phu-Xuan Hué (phiếu 200\$) 1.000.

Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn

Những số đã quay ở bánh xe ra: 342-506-446-
1.954-2.352-2.735-1.223-2.354-1.557-2.817-40-
1.881-61-9.74.

3.500 2) M. KHI-KY, 51 rue Jean Dupuis à Hanoi. 200.
4) M. LE-THI-AN ở Tân-am 200.
25.557 M. LUU-HUU-TAN, ở Gia-dinh 200.
36.001 M. NGUYEN-TU-CHINH, 7, rue Capitaine Dia & Tuyem-quang 200.

41.474 Phiếu này chưa phát hành.

Lần mở thứ ba: khôi phái gấp

tiền tháng

Những người có tên sau này trúng số được lệnh phiếu miễn trả, trị giá kê ở cột thứ nhất, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ hai.

Những số đã quay ở bánh xe ra: 564-624-2.334-1.509
13-2.806-2.806-1.841-1.570-2.429-1.277-2.114-1.640-2960.

22.841 M. CHUONG-VAN-VO, rue Rap Hat ở Hanoi. 200\$00 105\$60
29.429 M. DINH-VIET-TAO, ở Due-My, Doluong, Vinh. 200.00 104.40
37.640 M. DUONG-VINH, ở Cholon. 200.00 101.20

41.980 Phiếu này chưa phát hành.

Những kỳ xổ số sau định vào ngày 30 Décembre 1935
hồi 9 giờ tại sở Tổng-cục 32, phố Paul Bert, Hanoi.

HỘI VIÊN-DÔNG TỒN-TÍCH HỘI

Mười mươi vạn bạc biếu không!!!

Dịp
may
hiếm
có !!!

Nhân dịp đại kỷ niệm thập ngũ chu niên của bản được phòng và khánh thành chung kết hãy các phân cục đã hoàn toàn thành lập trong cõi Đông Dương, nhà thuốc Võ - đinh - Dân nhất định kể từ ngày 11 Novembre đến hết ngày 31 Décembre 1935 để riêng mười vạn hộp thuốc Cửu long hoàn giá mỗi hộp 1\$10 là mười mươi vạn bạc biếu không cho hết thảy các quý khách có lòng chiểu cố dùng thuốc của bản hiệu trong thời kỳ ấy, bất cứ mua tại phân cục nào, hễ mua một đồng bạc thuốc lại được biếu một hộp.

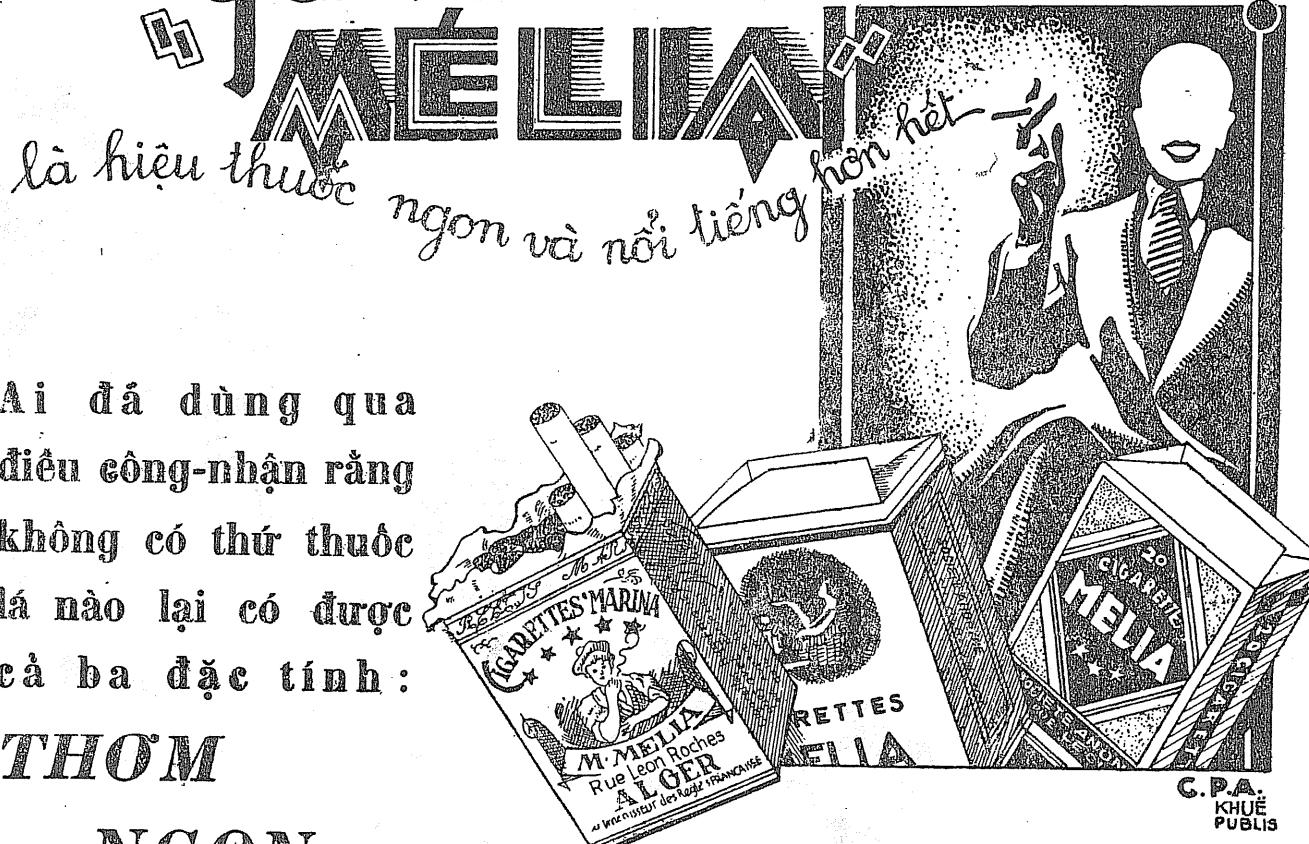


Xin các quý khách chờ bỏ lỡ dịp may này

VÕ ĐÌNH DÂN ĐẠI DƯỢC PHÒNG

KÍNH CÁO

-qà và thuốc-lá hiệ



Ai đã dùng qua
điều công-nhận rằng
không có thứ thuốc
lá nào lại có được
cả ba đặc tính:

**THƠM
NGON
và RÈ**

như thuốc lá hiệu

MÉLIA

Chỉ có 0\$06 một gói Maria Rouge và "Ba Sao" (Trois Etoiles) mà trước kia bán những 0\$10

Đại- lý độc quyền: RONDON ET Cie
HANOI - HAIPHONG - TOURANE - SAIGON